# Phụ lục I

**BIỂU MẪU SỬ DỤNG TRONG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP**

*(Kèm theo định số …/2024/NĐ-CP ngày … tháng … năm 2024 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp Doanh nghiệp tư nhân |
|  | Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên |
|  | Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên |
|  | Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần |
|  | Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp Công ty hợp danh |
|  | Danh sách thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên |
|  | Danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần |
|  | Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài |
|  | Danh sách thành viên công ty hợp danh |
|  | Danh sách người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền |
|  | Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp  *(Dùng trong trường hợp đăng ký/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; Bổ sung, cập nhật, thông tin đăng ký doanh nghiệp; Đề nghị hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp)* |
|  | Giấy đề nghị đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật |
|  | Giấy đề nghị đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân |
|  | Giấy đề nghị đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên |
|  | Thông báo về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân |
|  | Giấy đề nghị đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Thông báo lập địa điểm kinh doanh |
|  | Thông báo về việc lập chi nhánh/văn phòng đại diện ở nước ngoài |
|  | Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh |
|  | Thông báo về việc phản hồi kết quả rà soát thông tin đăng ký doanh nghiệp, tình trạng pháp lý của doanh nghiệp |
|  | Giấy đề nghị cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế |
|  | Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương |
|  | Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoạt động theo Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp |
|  | Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán |
|  | Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán/Chi nhánh công ty chứng khoán nước ngoài/công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam |
|  | Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh |
|  | Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của doanh nghiệp/chi nhánh /địa điểm kinh doanh/về việc tạm ngừng hoạt động/tiếp tục hoạt động trước thời hạn đã thông báo của văn phòng đại diện |
|  | Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh |
|  | Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện ở nước ngoài |
|  | Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp |
|  | Thông báo về việc huỷ bỏ Nghị quyết/Quyết định giải thể doanh nghiệp |
|  | Giấy đề nghị công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp |
|  | Giấy đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp |
|  | Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường |
|  | Thông báo thay đổi nội dung cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường |
|  | Thông báo chấm dứt cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường |
|  | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Doanh nghiệp tư nhân |
|  | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên |
|  | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên |
|  | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần |
|  | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty hợp danh |
|  | Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện |
|  | Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh  *(Trong trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh ghi nhận thông tin của tất cả địa điểm kinh doanh)* |
|  | Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp |
|  | Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động  chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh |
|  | Giấy chứng nhận …/Giấy xác nhận …  *(Dùng trong trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh do mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu huỷ dưới hình thức khác)* |
|  | Thông báo về cơ quan thuế quản lý trực tiếp |
|  | Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp |
|  | Thông báo về việc dừng/từ chối dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp |
|  | Thông báo yêu cầu doanh nghiệp báo cáo về việc tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp |
|  | Thông báo về việc hiệu đính thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện |
|  | Thông báo về việc rà soát thông tin đăng ký doanh nghiệp,  tình trạng pháp lý của doanh nghiệp |
|  | Thông báo yêu cầu doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện |
|  | Giấy xác nhận về việc doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh |
|  | Giấy xác nhận về việc chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đăng ký tạm ngừng kinh doanh |
|  | Giấy xác nhận về việc doanh nghiệp đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo |
|  | Giấy xác nhận về việc chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo |
|  | Giấy xác nhận về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân |
|  | Thông báo yêu cầu thay đổi tên doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp |
|  | Thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện |
|  | Quyết định về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp |
|  | Quyết định về việc huỷ bỏ quyết định thu hồi và khôi phục  Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện của doanh nghiệp |
|  | Quyết định về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện |
|  | Quyết định về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện của lần đăng ký thay đổi/thông báo thay đổi |
|  | Thông báo về việc chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động |
|  | Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh |
|  | Thông báo về việc doanh nghiệp đang làm thủ tục giải thể |
|  | Thông báo về việc doanh nghiệp đã giải thể/chấm dứt tồn tại |
|  | Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh |
|  | Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh qua mạng thông tin điện tử |
|  | Công bố nội dung đăng ký thành lập doanh nghiệp |
|  | Công bố thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp |
|  | Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp  *(Áp dụng trong các trường hợp các loại công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp khác ngoài các nội dung Mẫu số 27, 28 Thông tư này)* |
|  | Thông báo về việc khôi phục Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện |
|  | Thông báo về việc cấp đăng ký doanh nghiệp |
|  | Thông báo về việc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/  Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh không có hiệu lực |
|  | Giấy đề nghị cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp |
|  | Giấy đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện |

***LƯU Ý:* CÁCH GHI BIỂU MẪU**

**I. Phần “Kính gửi:” đối với các biểu mẫu của doanh nghiệp**

1. Đối với các doanh nghiệp có địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghệ cao: Gửi Ban quản lý khu công nghệ cao.

2. Đối với các doanh nghiệp có địa chỉ trụ sở chính nằm ngoài khu công nghệ cao: Gửi Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

**II. Phần cơ quan ban hành văn bản đối với các biểu mẫu của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh**

1. Đối với Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Dòng trên ghi: SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ (tên tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương);

- Dòng dưới ghi: PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH.

2. Đối với Ban quản lý khu công nghệ cao:

- Dòng trên ghi: UBND (tên tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương);

- Dòng dưới ghi: Tên Ban quản lý (*ghi bằng chữ in hoa*).

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*……, ngày ……tháng …… năm ……*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
DOANH NGHIỆP TƯ NH­ÂN**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tôi là[[1]](#footnote-1) (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**Đăng ký doanh nghiệp tư nhân do tôi làm chủ với các nội dung sau:**

**1. Tình trạng thành lập** (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):

|  |  |
| --- | --- |
| Thành lập mới |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh[[2]](#footnote-2) |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện[[3]](#footnote-3) |  |

**2. Tên doanh nghiệp:**

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên doanh nghiệp viết tắt (*nếu có*):

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

- Doanh nghiệp nằm trong (*Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ cao*):

|  |  |
| --- | --- |
| Khu công nghiệp |  |
| Khu chế xuất |  |
| Khu kinh tế |  |
| Khu công nghệ cao |  |

Doanh nghiệp xã hội **(***Đánh dấu X vào ô vuông nếu là doanh nghiệp xã hội)*

**4. Ngành, nghề kinh doanh** (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** | **Ngành, nghề kinh doanh chính (*đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*)** |
|  |  |  |  |

**5. Vốn đầu tư:**

Vốn đầu tư (*bằng số; VND*):

Vốn đầu tư (*bằng chữ; VND*):

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (*nếu có, bằng số, loại ngoại tệ*):

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Không

Tài sản góp vốn:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tài sản góp vốn** | **Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn đầu tư**  **(*bằng số, VND*)** | **Tỷ lệ (*%*)** |
| 1 | Đồng Việt Nam |  |  |
| 2 | Ngoại tệ tự do chuyển đổi (*ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ*) |  |  |
| 3 | Vàng |  |  |
| 4 | Quyền sử dụng đất |  |  |
| 5 | Quyền sở hữu trí tuệ |  |  |
| 6 | Các tài sản khác (*ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp*) |  |  |
| Tổng số | |  |  |

**6. Thông tin đăng ký thuế**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế | |
| 6.1 | Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (*nếu có*):  Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: …………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. | |
| 6.2 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (*nếu có*):  Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: ……………………………..  Điện thoại: ………………………………………………………………... | |
| 6.3 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại (*nếu có*): ……………Fax (*nếu có*): …………………….…….  Email (*nếu có*): …………………………………………………………… | |
| 6.4 | Ngày bắt đầu hoạt động[[4]](#footnote-4) (*trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này*): …../…../……. | |
| 6.5 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | | |
| 6.6 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …../…..đến ngày …../…..[[5]](#footnote-5)  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) | |
| 6.7 | Tổng số lao động (*dự kiến*): ………………………………… | |
| 6.8 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | | |
| 6.9 | Phương pháp tính thuế GTGT (*chọn 1 trong 4 phương pháp*)[[6]](#footnote-6): | |
|  | Khấu trừ |  |
|  | Trực tiếp trên GTGT |  |
|  | Trực tiếp trên doanh số |  |
|  | Không phải nộp thuế GTGT |  |

**7. Thông tin về việc đóng bảo hiểm xã hội[[7]](#footnote-7)7:**

Phương thức đóng bảo hiểm xã hội(*chọn 1 trong 3 phương thức*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hàng tháng | 03 tháng một lần | 06 tháng một lần |

***Lưu ý:***

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính là nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và trả lương theo sản phẩm, theo khoán: có thể lựa chọn 1 trong 3 phương thức đóng bảo hiểm xã hội: hàng tháng, 03 tháng một lần, 06 tháng một lần.

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính khác: đánh dấu vào phương thức đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng.

**8. Thông tin về hộ kinh doanh được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh*):

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Mã số thuế của hộ kinh doanh (*chỉ kê khai MST 10 số*):

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Tên chủ hộ kinh doanh:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh*):

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác (*ghi rõ*):………… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh*):

Ngày cấp: …./…./….Nơi cấp: ………..Ngày hết hạn (*nếu có*): …/…/…

**9. Thông tin về cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp xã hội trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

Tên cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (*ghi bằng chữ in hoa*):

Số Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (Đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Số Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (Đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện): ……… Ngày cấp: … /… /…… Nơi cấp:

Mã số thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (*chỉ kê khai MST 10 số*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Tên người đại diện cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác (*ghi rõ*):………… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

Ngày cấp: …./…./….Nơi cấp: ………..Ngày hết hạn (*nếu có*): …/…/…

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Tôi cam kết:

- Bản thân không thuộc diện cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, không đồng thời là chủ doanh nghiệp tư nhân khác, không là chủ hộ kinh doanh, không là thành viên công ty hợp danh;

- Trụ sở doanh nghiệp thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng[[8]](#footnote-8) hợp pháp của tôi và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**  (*Ký và ghi họ tên*)[[9]](#footnote-9)8 |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*……, ngày ……tháng …… năm ……*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tôi là[[10]](#footnote-10) (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**Đăng ký công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tôi**

**là người đại diện theo pháp luật/Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên[[11]](#footnote-11)2 với các nội dung sau:**

**1. Tình trạng thành lập** (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):

|  |  |
| --- | --- |
| Thành lập mới |  |
| Thành lập trên cơ sở tách doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chia doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh[[12]](#footnote-12)3 |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện4 |  |

**2. Tên công ty:**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên công ty viết tắt (*nếu có*):

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

- Doanh nghiệp nằm trong (*Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ cao*):

|  |  |
| --- | --- |
| Khu công nghiệp |  |
| Khu chế xuất |  |
| Khu kinh tế |  |
| Khu công nghệ cao |  |

Doanh nghiệp xã hội(*Đánh dấu X vào ô vuông nếu là doanh nghiệp xã hội)*

Công ty chứng khoán/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán/Công ty đầu tư chứng khoán: (*Đánh dấu X nếu là Công ty chứng khoán/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán/Công ty đầu tư chứng khoán và kê khai thêm các thông tin sau đây)*

Giấy phép thành lập và hoạt động số: … (*nếu có*) do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày: …./…./…..

- Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh[[13]](#footnote-13)5: Có Không

**4. Ngành, nghề kinh doanh**(*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** | **Ngành, nghề kinh doanh chính (*đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*)** |
|  |  |  |  |

**5. Chủ sở hữu:**

***a) Đối với chủ sở hữu là cá nhân:***

- Thông tin về chủ sở hữu:

Họ tên chủ sở hữu (*ghi bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

- Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (*chỉ kê khai nếu chủ sở hữu là nhà đầu tư nước ngoài*):

Mã số dự án:

Ngày cấp: / / Cơ quan cấp:

***b) Đối với chủ sở hữu là tổ chức:***

- Thông tin về chủ sở hữu:

Tên tổ chức (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Số Quyết định thành lập:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Quốc gia:

Điện thoại (*nếu có*): Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số …/2024/NĐ-CP*): Gửi kèm.

- Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (*chỉ kê khai nếu chủ sở hữu là nhà đầu tư nước ngoài*):

Mã số dự án:………………………………………………………………

Ngày cấp: / / Cơ quan cấp:

-Mô hình tổ chức công ty:

|  |  |
| --- | --- |
| Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc |  |
| Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc |  |

**6. Vốn điều lệ:**

Vốn điều lệ (*bằng số; VND*):

Vốn điều lệ (*bằng chữ; VND*):

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (*nếu có, bằng số, loại ngoại tệ*):

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Không

**7. Nguồn vốn điều lệ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Loại nguồn vốn** | **Số tiền (*bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*)** | **Tỷ lệ (*%*)** |
| Vốn ngân sách nhà nước |  |  |
| Vốn tư nhân |  |  |
| Vốn nước ngoài |  |  |
| Vốn khác |  |  |
| Tổng cộng |  |  |

**8. Tài sản góp vốn:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tài sản góp vốn** | **Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ (*bằng số, VND*)** | **Tỷ lệ (*%*)** |
| 1 | Đồng Việt Nam |  |  |
| 2 | Ngoại tệ tự do chuyển đổi (*ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ*) |  |  |
| 3 | Vàng |  |  |
| 4 | Quyền sử dụng đất |  |  |
| 5 | Quyền sở hữu trí tuệ |  |  |
| 6 | Các tài sản khác (*ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp*) |  |  |
| Tổng số | |  |  |

**9. Người đại diện theo pháp luật[[14]](#footnote-14)6:**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Chức danh:

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**10. Thông tin đăng ký thuế**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế | |
| 10.1 | Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (*nếu có*):  Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: …………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. | |
| 10.2 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (*nếu có*):  Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: …………………………  Điện thoại: ……………………………………………………………... | |
| 10.3 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: ………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: …………………………………………………  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại (*nếu có*): …………………Fax (*nếu có*): ……………..……  Email (*nếu có*): ………………………………………………………… | |
| 10.4 | Ngày bắt đầu hoạt động[[15]](#footnote-15)7 (*trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này*): …../…../……. | |
| 10.5 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | | |
| 10.6 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …../…..đến ngày …../…..[[16]](#footnote-16)8  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) | |
| 10.7 | Tổng số lao động (*dự kiến*): …………………………………………… | |
| 10.8 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | | |
| 10.9 | Phương pháp tính thuế GTGT (*chọn 1 trong 4 phương pháp*)[[17]](#footnote-17)9: | |
|  | Khấu trừ |  |
|  | Trực tiếp trên GTGT |  |
|  | Trực tiếp trên doanh số |  |
|  | Không phải nộp thuế GTGT |  |

**11. Thông tin về việc đóng bảo hiểm xã hội[[18]](#footnote-18)10:**

Phương thức đóng bảo hiểm xã hội(*chọn 1 trong 3 phương thức*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hàng tháng | 03 tháng một lần | 06 tháng một lần |

***Lưu ý:***

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính là nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và trả lương theo sản phẩm, theo khoán: có thể lựa chọn 1 trong 3 phương thức đóng bảo hiểm xã hội: hàng tháng, 03 tháng một lần, 06 tháng một lần.

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính khác: đánh dấu vào phương thức đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng.

**12. Thông tin về các doanh nghiệp bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập công ty trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp*):

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): ……………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ……………….

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất và các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất.

**13. Thông tin về hộ kinh doanh được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh*):

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Mã số thuế của hộ kinh doanh (*chỉ kê khai MST 10 số*):

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Tên chủ hộ kinh doanh:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh*):

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác (*ghi rõ*):………… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh*):

Ngày cấp: …./…./….Nơi cấp: ………..Ngày hết hạn (*nếu có*): …/…/…

**14. Thông tin về cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp xã hội trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

Tên cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (*ghi bằng chữ in hoa*):

Số Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (Đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Số Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (Đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện): ……… Ngày cấp: … /… /…… Nơi cấp:

Mã số thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (*chỉ kê khai MST 10 số*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Tên người đại diện cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác (*ghi rõ*):………… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

Ngày cấp: …./…./….Nơi cấp: ………..Ngày hết hạn (*nếu có*): …/…/…

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Tôi cam kết:

- Là người có đầy đủ quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Trụ sở chính thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng[[19]](#footnote-19)11 hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/**  **CHỦ TỊCH CÔNG TY/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY**  (*Ký và ghi họ tên*)[[20]](#footnote-20)12 |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*……, ngày ……tháng …… năm ……*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tôi là[[21]](#footnote-21) (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**Đăng ký công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên do tôi**

**là người đại diện theo pháp luật/Chủ tịch Hội đồng thành viên[[22]](#footnote-22)2 với nội dung sau**:

**1. Tình trạng thành lập** (*đánh dấu X vào ô thích hợp*)**:**

|  |  |
| --- | --- |
| Thành lập mới |  |
| Thành lập trên cơ sở tách doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chia doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh[[23]](#footnote-23)3 |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện4 |  |

**2. Tên công ty:**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên công ty viết tắt (*nếu có*):

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

- Doanh nghiệp nằm trong (*Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ cao*):

|  |  |
| --- | --- |
| Khu công nghiệp |  |
| Khu chế xuất |  |
| Khu kinh tế |  |
| Khu công nghệ cao |  |

Doanh nghiệp xã hội(*Đánh dấu X vào ô vuông nếu là doanh nghiệp xã hội)*

Công ty chứng khoán/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán/Công ty đầu tư chứng khoán: (*Đánh dấu X nếu là Công ty chứng khoán/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán/Công ty đầu tư chứng khoán và kê khai thêm các thông tin sau đây)*

Giấy phép thành lập và hoạt động số: … (*nếu có*) do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày: …./…./…..

- Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh[[24]](#footnote-24)5: Có Không

**4. Ngành, nghề kinh doanh** (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** | **Ngành, nghề kinh doanh chính (*đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*)** |
|  |  |  |  |

**5. Vốn điều lệ:**

Vốn điều lệ (*bằng số; VND*):

Vốn điều lệ (*bằng chữ; VND*):

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (*nếu có, bằng số, loại ngoại tệ*):

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Không

**6. Nguồn vốn điều lệ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Loại nguồn vốn** | **Số tiền (*bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*)** | **Tỷ lệ (*%*)** |
| Vốn ngân sách nhà nước |  |  |
| Vốn tư nhân |  |  |
| Vốn nước ngoài |  |  |
| Vốn khác |  |  |
| Tổng cộng |  |  |

**7. Thành viên công ty:** *kê khai theo Mẫu số 6 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền của thành viên là tổ chức (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có)*.

- Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (*chỉ kê khai trong trường hợp thành viên là nhà đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư*):

Mã số dự án:

Ngày cấp: / / Cơ quan cấp:

**8. Người đại diện theo pháp luật[[25]](#footnote-25)6:**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Chức danh:

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**9. Thông tin đăng ký thuế**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế | |
| 9.1 | Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (*nếu có*):  Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: …………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. | |
| 9.2 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (*nếu có*):  Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: ………………………  Điện thoại: ………………………………………………………….. | |
| 9.3 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: ………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: …………………………………………………  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại (*nếu có*): ………………….Fax (*nếu có*):………………..  Email (*nếu có*):……………………………………………………… | |
| 9.4 | Ngày bắt đầu hoạt động[[26]](#footnote-26)7 (*trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này*): …../…../……. | |
| 9.5 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | | |
| 9.6 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …../…..đến ngày …../…..[[27]](#footnote-27)8  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) | |
| 9.7 | Tổng số lao động (*dự kiến*): ………………………………… | |
| 9.8 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | | |
| 9.9 | Phương pháp tính thuế GTGT (*chọn 1 trong 4 phương pháp*)[[28]](#footnote-28)9: | |
|  | Khấu trừ |  |
|  | Trực tiếp trên GTGT |  |
|  | Trực tiếp trên doanh số |  |
|  | Không phải nộp thuế GTGT |  |

**10. Thông tin về việc đóng bảo hiểm xã hội[[29]](#footnote-29)10:**

Phương thức đóng bảo hiểm xã hội(*chọn 1 trong 3 phương thức*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hàng tháng | 03 tháng một lần | 06 tháng một lần |

***Lưu ý:***

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính là nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và trả lương theo sản phẩm, theo khoán: có thể lựa chọn 1 trong 3 phương thức đóng bảo hiểm xã hội: hàng tháng, 03 tháng một lần, 06 tháng một lần.

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính khác: đánh dấu vào phương thức đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng

**11. Thông tin về các doanh nghiệp bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập công ty trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp*):

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): ……………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ……………….

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất và các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất.

**12. Thông tin về hộ kinh doanh được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập công ty trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh*):

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Mã số thuế của hộ kinh doanh (*chỉ kê khai MST 10 số*):

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Tên chủ hộ kinh doanh:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh*):

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác (*ghi rõ*):………… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh*):

Ngày cấp: …./…./….Nơi cấp: ………..Ngày hết hạn (*nếu có*): …/…/…

**13. Thông tin về cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp xã hội trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

Tên cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (*ghi bằng chữ in hoa*):

Số Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (Đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Số Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (Đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện): ……… Ngày cấp: … /… /…… Nơi cấp: ………………………………………………………

Mã số thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (*chỉ kê khai MST 10 số*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Tên người đại diện cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác (*ghi rõ*):………… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

Ngày cấp: …./…./….Nơi cấp: ………..Ngày hết hạn (*nếu có*): …/…/…

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Tôi cam kết:

- Là người có đầy đủ quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Trụ sở chính thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng[[30]](#footnote-30)11 hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/**  **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY**  (*Ký và ghi họ tên*)[[31]](#footnote-31)12 |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

*……, ngày ……tháng …… năm ……*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tôi là[[32]](#footnote-32) (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**Đăng ký công ty cổ phần do tôi là người đại diện theo pháp luật/Chủ tịch Hội đồng quản trị với các nội dung sau[[33]](#footnote-33)2:**

**1. Tình trạng thành lập** (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):

|  |  |
| --- | --- |
| Thành lập mới |  |
| Thành lập trên cơ sở tách doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chia doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh[[34]](#footnote-34)3 |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện4 |  |

**2. Tên công ty:**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên công ty viết tắt (*nếu có*):

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

- Doanh nghiệp nằm trong (*Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ cao*):

|  |  |
| --- | --- |
| Khu công nghiệp |  |
| Khu chế xuất |  |
| Khu kinh tế |  |
| Khu công nghệ cao |  |

Doanh nghiệp xã hội **(***Đánh dấu X vào ô vuông nếu là doanh nghiệp xã hội)*

Công ty chứng khoán/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán/Công ty đầu tư chứng khoán: (*Đánh dấu X nếu là Công ty chứng khoán/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán/Công ty đầu tư chứng khoán và kê khai thêm các thông tin sau đây)*

Giấy phép thành lập và hoạt động số: … (*nếu có*) do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày: …./…./…..

- Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh[[35]](#footnote-35)5: Có Không

**4. Ngành, nghề kinh doanh** (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** | **Ngành, nghề kinh doanh chính (*đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*)** |
|  |  |  |  |

**5. Vốn điều lệ**:

Vốn điều lệ (*bằng số; VND*):

Vốn điều lệ (*bằng chữ; VND*):

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (*nếu có, bằng số, loại ngoại tệ*):

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Không

**6. Nguồn vốn điều lệ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Loại nguồn vốn** | **Số tiền (*bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*)** | **Tỷ lệ (*%*)** |
| Vốn ngân sách nhà nước |  |  |
| Vốn tư nhân |  |  |
| Vốn nước ngoài |  |  |
| Vốn khác |  |  |
| Tổng cộng |  |  |

**7. Thông tin về cổ phần:**

Mệnh giá cổ phần (*VND*):

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Loại cổ phần** | **Số lượng** | **Giá trị (*bằng số, VND*)** | **Tỉ lệ so với vốn điều lệ (*%*)** |
| 1 | Cổ phần phổ thông |  |  |  |
| 2 | Cổ phần ưu đãi biểu quyết |  |  |  |
| 3 | Cổ phần ưu đãi cổ tức |  |  |  |
| 4 | Cổ phần ưu đãi hoàn lại |  |  |  |
| 5 | Các cổ phần ưu đãi khác |  |  |  |
| Tổng số | |  |  |  |

Thông tin về cổ phần được quyền chào bán:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Loại cổ phần được quyền chào bán** | **Số lượng** |
| 1 | Cổ phần phổ thông |  |
| 2 | Cổ phần ưu đãi biểu quyết |  |
| 3 | Cổ phần ưu đãi cổ tức |  |
| 4 | Cổ phần ưu đãi hoàn lại |  |
| 5 | Cổ phần ưu đãi khác |  |
| Tổng số | |  |

**8. Cổ đông sáng lập** (*kê khai theo Mẫu số 7 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*)**:** Gửi kèm *(nếu có)*.

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sáng lập là tổ chức (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có)*.

**9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài** (*kê khai theo Mẫu số 8 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có)*.

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có)*.

- Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (*kê khai trong trường hợp cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư*):

Mã số dự án:

Ngày cấp: / / Cơ quan cấp:

**10. Người đại diện theo pháp luật[[36]](#footnote-36)6:**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Chức danh:

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**11. Thông tin đăng ký thuế**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế | |
| 11.1 | Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (*nếu có*):  Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: …………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. | |
| 11.2 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (*nếu có*):  Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: …………………………  Điện thoại: ………………………………………………………….. | |
| 11.3 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: ……………  Tổ/xóm/ấp/thôn: ………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: …………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………………………  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại (*nếu có*): ………………….Fax (*nếu có*):………………..  Email (*nếu có*):……………………………………………………… | |
| 11.4 | Ngày bắt đầu hoạt động[[37]](#footnote-37)7 (*trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này*): …../…../……. | |
| 11.5 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | | |
| 11.6 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …../…..đến ngày …../…..[[38]](#footnote-38)8  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) | |
| 11.7 | Tổng số lao động (*dự kiến*): ………………………………… | |
| 11.8 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | | |
| 11.9 | Phương pháp tính thuế GTGT (*chọn 1 trong 4 phương pháp*)[[39]](#footnote-39)9: | |
|  | Khấu trừ |  |
|  | Trực tiếp trên GTGT |  |
|  | Trực tiếp trên doanh số |  |
|  | Không phải nộp thuế GTGT |  |

**12. Thông tin về việc đóng bảo hiểm xã hội[[40]](#footnote-40)10:**

Phương thức đóng bảo hiểm xã hội(*chọn 1 trong 3 phương thức*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hàng tháng | 03 tháng một lần | 06 tháng một lần |

***Lưu ý:***

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính là nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và trả lương theo sản phẩm, theo khoán: có thể lựa chọn 1 trong 3 phương thức đóng bảo hiểm xã hội: hàng tháng, 03 tháng một lần, 06 tháng một lần.

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính khác: đánh dấu vào phương thức đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng

**13. Thông tin về các doanh nghiệp bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập công ty trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp*):

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): ……………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ……………….

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất và các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất.

**14. Thông tin về hộ kinh doanh được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh*):

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Mã số thuế của hộ kinh doanh (*chỉ kê khai MST 10 số*):

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Tên chủ hộ kinh doanh:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh*):

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác (*ghi rõ*):………… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh*):

Ngày cấp: …./…./….Nơi cấp: ………..Ngày hết hạn (*nếu có*): …/…/…

**15. Thông tin về cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp xã hội trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

Tên cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (*ghi bằng chữ in hoa*):

Số Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (Đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Số Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (Đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện): ………… Ngày cấp: … /… /…… Nơi cấp:

Mã số thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (*chỉ kê khai MST 10 số*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Tên người đại diện cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác (*ghi rõ*):………… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

Ngày cấp: …./…./….Nơi cấp: ………..Ngày hết hạn (*nếu có*): …/…/…

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Tôi cam kết:

- Là người có đầy đủ quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Trụ sở chính thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng[[41]](#footnote-41)11 hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/**  **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY**  (*Ký và ghi họ tên*)[[42]](#footnote-42)12 |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

*……, ngày ……tháng …… năm ……*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY HỢP DANH**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Chúng tôi[[43]](#footnote-43)1 là các thành viên hợp danh

**Đăng ký công ty hợp danh với các nội dung sau:**

**1. Tình trạng thành lập** (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):

|  |  |
| --- | --- |
| Thành lập mới |  |
| Thành lập trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp  Thành lập trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh[[44]](#footnote-44)2 |  |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện3 |  |

**2. Tên công ty:**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên công ty viết tắt (*nếu có*):

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

- Doanh nghiệp nằm trong (*Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ cao*):

|  |  |
| --- | --- |
| Khu công nghiệp |  |
| Khu chế xuất |  |
| Khu kinh tế |  |
| Khu công nghệ cao |  |

Doanh nghiệp xã hội **(***Đánh dấu X vào ô vuông nếu là doanh nghiệp xã hội)*

- Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh[[45]](#footnote-45)4: Có Không

**4. Ngành, nghề kinh doanh** (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** | **Ngành, nghề kinh doanh chính (*đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*)** |
|  |  |  |  |

**5. Vốn điều lệ**:

Vốn điều lệ (*bằng số; VND*):

Vốn điều lệ (*bằng chữ; VND*):

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (*nếu có, bằng số, loại ngoại tệ*):

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Không

**6. Nguồn vốn điều lệ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Loại nguồn vốn** | **Số tiền (*bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*)** | **Tỷ lệ (*%*)** |
| Vốn ngân sách nhà nước |  |  |
| Vốn tư nhân |  |  |
| Vốn nước ngoài |  |  |
| Vốn khác |  |  |
| Tổng cộng |  |  |

**7. Thành viên công ty** (*kê khai theo Mẫu số 9 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm.

- Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (*kê khai trong trường hợp thánh viên là nhà đầu tư nước ngoài được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư*):

Mã số dự án:

Ngày cấp: / / Cơ quan cấp:

**8. Thông tin đăng ký thuế**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế | |
| 8.1 | Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (*nếu có*):  Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: …………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. | |
| 8.2 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (*nếu có*):  Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: …………………………  Điện thoại: ………………………………………………………….. | |
| 8.3 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: …………………………………………………  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại (*nếu có*): ………………….Fax (*nếu có*):………………..  Email (*nếu có*):……………………………………………………… | |
| 8.4 | Ngày bắt đầu hoạt động[[46]](#footnote-46)5 (*trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này*): …../…../……. | |
| 8.5 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | | |
| 8.6 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …../…..đến ngày …../…..[[47]](#footnote-47)6  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) | |
| 8.7 | Tổng số lao động (*dự kiến*): ………………………………… | |
| 8.8 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | | |
| 8.9 | Phương pháp tính thuế GTGT (*chọn 1 trong 4 phương pháp*) [[48]](#footnote-48)7: | |
|  | Khấu trừ |  |
|  | Trực tiếp trên GTGT |  |
|  | Trực tiếp trên doanh số |  |
|  | Không phải nộp thuế GTGT |  |

**9. Thông tin về việc đóng bảo hiểm xã hội[[49]](#footnote-49)8:**

Phương thức đóng bảo hiểm xã hội(*chọn 1 trong 3 phương thức*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hàng tháng | 03 tháng một lần | 06 tháng một lần |

***Lưu ý:***

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính là nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và trả lương theo sản phẩm, theo khoán: có thể lựa chọn 1 trong 3 phương thức đóng bảo hiểm xã hội: hàng tháng, 03 tháng một lần, 06 tháng một lần.

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính khác: đánh dấu vào phương thức đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng.

**10. Thông tin về các doanh nghiệp bị hợp nhất, được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập công ty trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp*):

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): ……………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ……………….

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị hợp nhất và các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bị hợp nhất.

**11. Thông tin về hộ kinh doanh được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh*):

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Mã số thuế của hộ kinh doanh (*chỉ kê khai MST 10 số*):

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Tên chủ hộ kinh doanh:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh*):

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác (*ghi rõ*):………… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh*):

Ngày cấp: …./…./….Nơi cấp: ………..Ngày hết hạn (*nếu có*): …/…/…

**12. Thông tin về cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện được chuyển đổi** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp xã hội trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

Tên cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (*ghi bằng chữ in hoa*):

Số Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (Đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Số Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (Đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện): ………… Ngày cấp: … /… /…… Nơi cấp:

Mã số thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (*chỉ kê khai MST 10 số*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Tên người đại diện cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác (*ghi rõ*):………… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

Ngày cấp: …./…./….Nơi cấp: ………..Ngày hết hạn (*nếu có*): …/…/…

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Các thành viên hợp danh cam kết:

- Bản thân không thuộc diện cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; không là chủ doanh nghiệp tư nhân; không đồng thời là thành viên hợp danh của công ty hợp danh khác (*trừ trường hợp được sự nhất trí của các thành viên hợp danh còn lại*);

- Trụ sở chính thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng[[50]](#footnote-50)9 hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

**CÁC THÀNH VIÊN HỢP DANH**

(*Ký và ghi họ tên từng thành viên*)[[51]](#footnote-51)10

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên thành viên | Ngày, tháng, năm sinh đối với thành viên là cá nhân | Loại giấy tờ, số, ngày cấp, cơ quan cấp Giấy tờ pháp lý của cá nhân[[52]](#footnote-52)/tổ chức | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Địa chỉ liên lạc đối với thành viên là cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với thành viên là tổ chức | Vốn góp | | | Thời hạn góp vốn4 | Chữ ký của thành viên5 | Ghi chú |
| Phần vốn góp[[53]](#footnote-53) (*bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài: bằng số, loại ngoại tệ, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) | Loại tài sản, số lượng, giá trị tài sản góp vốn[[54]](#footnote-54) |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |
| --- |
| *……, ngày……tháng……năm……*  **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY**  (*Ký và ghi họ tên)6* |

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP CÔNG TY CỔ PHẦN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên cổ đông sáng lập | Ngày, tháng, năm sinh đối với cổ đông sáng lập là cá nhân | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Địa chỉ liên lạc đối với CĐSL là cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với CĐSL là tổ chức | Loại giấy tờ, số, ngày cấp, cơ quan cấp Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức[[55]](#footnote-55) | Vốn góp[[56]](#footnote-56)2 | | | | | | | | Thời hạn góp vốn4 | Chữ ký của cổ đông sáng lập5 | Ghi chú |
| Tổng số cổ phần | | Tỷ lệ (*%*) | Loại cổ phần | | | | Loại tài sản, số lượng, giá trị tài sản góp vốn[[57]](#footnote-57)3 |
| Số lượng | Giá trị | Phổ thông | | …….. | |
| Số lượng | Giá trị | Số lượng | Giá trị |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  | *……, ngày……tháng……năm……*  **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY**  (*Ký và ghi họ tên)*6 | | | | | | | | | | | | | | | |

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LÀ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài | Ngày, tháng, năm sinh của cổ đông là cá nhân nước ngoài | Giới tính | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với CĐNN là cá nhân; Địa chỉ trụ sở chính đối với CĐNN là tổ chức | Loại giấy tờ, số, ngày cấp, cơ quan cấp Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức | Vốn góp[[58]](#footnote-58) | | | | | | | | Thời hạn góp vốn3 | Chữ ký của cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài4 | Ghi chú |
| Tổng số cổ phần | | Tỷ lệ (*%*) | Loại cổ phần | | | | Loại tài sản, số lượng, giá trị tài sản góp vốn[[59]](#footnote-59)2 |
| Số lượng | Giá trị | Phổ thông | | …….. | |
| Số lượng | Giá trị | Số lượng | Giá trị |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | *……, ngày……tháng……năm……*  **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY**  (*Ký và ghi họ tên)*[[60]](#footnote-60)5 | | | | | | | | | | | | |

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN CÔNG TY HỢP DANH**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên thành viên | Ngày, tháng, năm sinh đối với thành viên là cá nhân | Giớitính | Quốctịch | Dântộc | Địa chỉ liên lạc đối với thành viên là cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Địa chỉ thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại, số, ngày, cơ quan cấp Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức[[61]](#footnote-61)1 | Vốn góp | | | Thời hạn góp vốn4 | Chữ ký của thành viên5 | Ghi chú |
| Phần vốn góp[[62]](#footnote-62)2 (*bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) | Loại tài sản, số lượng, giá trị tài sản góp vốn[[63]](#footnote-63)3 |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
|  | A.Thànhviên hợp danh |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | B.Thànhviên góp vốn (*nếu có*) |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**DANH SÁCH NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO UỶ QUYỀN**[[64]](#footnote-64)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Chủ sở hữu/Thành viên công ty TNHH/Cổ đông sáng lập/Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức | Tên người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Địa chỉ liên lạc | Số, ngày cấp, cơ quan cấp Giấy tờ pháp lý của cá nhân[[65]](#footnote-65)2 | Vốn được uỷ quyền[[66]](#footnote-66)3 | | | Chữ ký của người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền[[67]](#footnote-67)4 | Ghi chú |
| Tổng giá trị vốn được đại diện (*bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)* | Tỷ lệ[[68]](#footnote-68)5 (%) | Thời điểm đại diện phần vốn |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |
| --- |
| *……, ngày……tháng……năm……*  **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/**  **CHỦ TỊCH CÔNG TY/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/**  **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY**  (*Ký và ghi họ tên)[[69]](#footnote-69)6* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Đăng ký** **thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/  
Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp**

*(Dùng trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký**doanh nghiệp/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;**Bổ sung, cập nhật, thông tin đăng ký doanh nghiệp;*

*Đề nghị hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp)*

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

# A. ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP/ THÔNG BÁO THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP:

(*Doanh nghiệp chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký/*

*thông báo thay đổi và gửi kèm*)

Doanh nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở (*chỉ kê khai trong trường hợp doanh nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở tách doanh nghiệp hoặc sáp nhập doanh nghiệp, đánh dấu X vào ô thích hợp*):

|  |  |
| --- | --- |
| - Đăng ký thay đổi trên cơ sở tách doanh nghiệp |  |
| - Đăng ký thay đổi trên cơ sở sáp nhập doanh nghiệp |  |

Thông tin về doanh nghiệp bị sáp nhập(*chỉ kê khai trong trường hợp doanh nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở sáp nhập doanh nghiệp*):

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị sáp nhập và các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bị sáp nhập.

- Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh[[70]](#footnote-70): Có Không

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt sau khi thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài sau khi thay đổi (*nếu có*):

Tên doanh nghiệp viết tắt sau khi thay đổi (*nếu có*):

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH

**Địa chỉ trụ sở chính sau khi thay đổi:**

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax(*nếu có*):

Email(*nếu có*): Website(*nếu có*):

Đồng thời thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế tương ứng với địa chỉ trụ sở chính*)*.*

- Doanh nghiệp nằm trong (*Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ cao*):

|  |  |
| --- | --- |
| Khu công nghiệp |  |
| Khu chế xuất |  |
| Khu kinh tế |  |
| Khu công nghệ cao |  |

Doanh nghiệp/chủ doanh nghiệp tư nhân cam kết trụ sở doanh nghiệp thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng[[71]](#footnote-71)1 hợp pháp của doanh nghiệp/chủ doanh nghiệp tư nhân và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH/

THÀNH VIÊN HỢP DANH CÔNG TY HỢP DANH

Trường hợp thay đổi thành viên công ty TNHH: kê khai Danh sách thành viên công ty TNHH theo Mẫu số 6 và Danh sách người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền của thành viên là tổ chức theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP, nếu có.

Trường hợp thay đổi thành viên hợp danh công ty hợp danh: kê khai Danh sách thành viên hợp danh theo Mẫu số 9 (*Không kê khai nội dung thông tin về thành viên góp vốn của công ty hợp danh*).

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ, PHẦN VỐN GÓP, TỶ LỆ PHẦN VỐN GÓP

**1. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ của công ty:**

Vốn điều lệ đã đăng ký (*bằng số, bằng chữ, VND*):

Vốn điều lệ sau khi thay đổi (*bằng số, bằng chữ, VND*):

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (nếu có, ghi bằng số, loại ngoại tệ):

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Không

Thời điểm thay đổi vốn:

Hình thức tăng, giảm vốn:

Tài sản góp vốn sau khi thay đổi vốn điều lệ:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tài sản góp vốn | Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ(*bằng số, VND*) | Tỷ lệ (*%*) |
| 1 | Đồng Việt Nam |  |  |
| 2 | Ngoại tệ tự do chuyển đổi (*ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ*) |  |  |
| 3 | Vàng |  |  |
| 4 | Quyền sử dụng đất |  |  |
| 5 | Quyền sở hữu trí tuệ |  |  |
| 6 | Các tài sản khác (*ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp*) |  |  |
| Tổng số | |  |  |

Thông tin về cổ phần (*chỉ kê khai đối với công ty cổ phần*):

Mệnh giá cổ phần:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Loại cổ phần | Số lượng | Giá trị (*bằng số, VND*) | Tỉ lệ so với  vốn điều lệ (*%*) |
| 1 | Cổ phần phổ thông |  |  |  |
| 2 | Cổ phần ưu đã biểu quyết |  |  |  |
| 3 | Cổ phần ưu đã cổ tức |  |  |  |
| 4 | Cổ phần ưu đãi hoàn lại |  |  |  |
| 5 | Các cổ phần ưu đãi khác |  |  |  |
| Tổng số | |  |  |  |

**2. Đăng ký thay đổi phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp công ty TNHH, công ty hợp danh:**

*Kê khai phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp mới của thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên/thành viên hợp danh công ty hợp danh theo mẫu tương ứng tại các Mẫu số 6, Mẫu số 9 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP.*

(*Đối với thành viên có phần vốn góp không thay đổi, trong danh sách thành viên không bắt buộc phải có chữ ký của thành viên đó*).

Doanh nghiệp cam kết bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác sau khi giảm vốn (*doanh nghiệp chỉ ghi cam kết trong trường hợp đăng ký giảm vốn điều lệ*).

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH[[72]](#footnote-72)1

**1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau** (*kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh  được bổ sung | Mã ngành | Ngành, nghề kinh doanh chính (*Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì* *đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*) |
|  |  |  |  |

**2. Bỏ ngành, nghề kinh doanhsau**(*kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh  được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký | Mã ngành | Ghi chú |
|  |  |  |  |

**3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau**(*kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh  được sửa đổi chi tiết | Mã ngành | Ngành, nghề kinh doanh chính (*Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*) |
|  |  |  |  |

**Bổ sung cam kết v/v đáp ứng điều kiện đầu tư đối với NĐT NN**

**Lưu ý:**

- Trường hợp doanh nghiệp thay đổi ngành, nghề kinh doanh từ ngành này sang ngành khác, doanh nghiệp kê khai đồng thời tại mục 1, 2 nêu trên, cụ thể như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh mới tại mục 1; kê khai ngành, nghề kinh doanh cũ tại mục 2.

- Trường hợp doanh nghiệp thay đổi ngành, nghề kinh doanh chính từ ngành này sang ngành khác nhưng không thay đổi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký, doanh nghiệp thực hiện cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại khoản … Điều … Nghị định số …/2024/NĐ-CP ngày …/…/2024 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

- Trường hợp chỉ bỏ ngành, nghề kinh doanh chính mà không bổ sung thêm ngành, nghề kinh doanh mới và chọn một ngành, nghề kinh doanh khác trong số các ngành, nghề kinh doanh còn lại đã đăng ký làm ngành, nghề kinh doanh chính thì đồng thời kê khai tại mục 2, 3 nêu trên, cụ thể như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh bị bỏ tại mục 2; kê khai ngành, nghề kinh doanh chính mới tại mục 3.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ

CỦA CHỦ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN

Vốn đầu tư đã đăng ký (*bằng số; bằng chữ; VND*):

Vốn đầu tư sau khi thay đổi (*bằng số; bằng chữ; VND*):

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài(*nếu có, bằng số, loại ngoại tệ*)*:*

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Không

Thời điểm thay đổi vốn:

Hình thức tăng, giảm vốn:

Tài sản góp vốn sau khi thay đổi vốn đầu tư:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tài sản góp vốn | Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn đầu tư(*bằng số, VND*) | Tỷ lệ (*%*) |
| 1 | Đồng Việt Nam |  |  |
| 2 | Ngoại tệ tự do chuyển đổi (*ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ*) |  |  |
| 3 | Vàng |  |  |
| 4 | Quyền sử dụng đất |  |  |
| 5 | Quyền sở hữu trí tuệ |  |  |
| 6 | Các tài sản khác (*ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp*) |  |  |
| Tổng số | |  |  |

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO UỶ QUYỀN

CỦA CHỦ SỞ HỮU, THÀNH VIÊN CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LÀ TỔ CHỨC/CỔ ĐÔNG LÀ TỔ CHỨC NƯỚC NGOÀI

Thông tin về người đại diện theo uỷ quyền sau khi thay đổi (*kê theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm.

THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP,

CỔ ĐÔNG LÀ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI CÔNG TY CỔ PHẦN

Trường hợp thay đổi thông tin về cổ đông sáng lập (*kê khai theo Mẫu số 7 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm (*Đối với cổ đông sáng lập có phần vốn góp không thay đổi, trong danh sách cổ đông sáng lập không bắt buộc phải có chữ ký của cổ đông sáng lập đó*).

Trường hợp thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thay đổi thông tin về cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài (*kê khai theo Mẫu số 8 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm (*Đối với cổ đông có phần vốn góp không thay đổi, trong danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài không bắt buộc phải có chữ ký của cổ đông đó*).

Bổ sung cam kết v/v đáp ứng điều kiện đầu tư đối với NĐT NN

THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

|  |  |
| --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế |
| 1 | Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (*nếu có*):  Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: …………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. |
| 2 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (*nếu có*)[[73]](#footnote-73)1:  Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: …………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. |
| 3 | Địa chỉ nhận thông báo thuế:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: …………………………………………………  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại (*nếu có*): ………………….Fax (*nếu có*):………………..  Email (*nếu có*):……………………………………………………… |
| 4 | Ngày bắt đầu hoạt động[[74]](#footnote-74)2: …../…../……. |
| 5 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | |
| 6 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …..…./.……. đến ngày …..…/..…….[[75]](#footnote-75)3  (*Ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) |
| 7 | Tổng số lao động: ...................................................................... |
| 8 | Có hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M không?   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | |

# B. BỔ SUNG, CẬP NHẬT THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP[[76]](#footnote-76)1

# C. ĐỀ NGHỊ HIỆU ĐÍNH THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

- Thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh hiện nay là:

- Thông tin đã đăng ký trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hiện nay là:

Do vậy, đề nghị Quý Phòng hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh theo đúng thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp mà doanh nghiệp đã đăng ký.

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp đối với các thông tin thay đổi nêu trên. (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp*)*.*

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/**  **CHỦ TỊCH CÔNG TY/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký và ghi họ tên)[[77]](#footnote-77)1* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

**Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật với các nội dung sau:**

**Người đại diện theo pháp luật sau khi thay đổi[[78]](#footnote-78):**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Chức danh:

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/**  **CHỦ TỊCH CÔNG TY/**  **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  (*Ký và ghi họ tên)*[[79]](#footnote-79) |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: …………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày……tháng……năm……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

**Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân với các nội dung sau:**

Trường hợp thay đổi chủ doanh nghiệp (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):

|  |  |
| --- | --- |
| Tặng cho doanh nghiệp tư nhân |  |
| Chủ doanh nghiệp chết |  |
| Bán doanh nghiệp tư nhân |  |

**1. Người tặng cho/Người chết/Người bán**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**2. Người được tặng cho/Người thừa kế/Người mua**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI ĐƯỢC TẶNG CHO/**  **NGƯỜI THỪA KẾ/NGƯỜI MUA**  (*Ký và ghi họ tên)*[[80]](#footnote-80) | **CHỦ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**[[81]](#footnote-81)  (*Ký và ghi họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

- Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh[[82]](#footnote-82): Có Không

**Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên với thông tin**

**sau khi thay đổi như sau:**

**1. Đối với chủ sở hữu là cá nhân**

Họ và tên chủ sở hữu (*ghi bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**2. Đối với chủ sở hữu là tổ chức**

- Thông tin về tổ chức:

Tên chủ sở hữu (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Số Quyết định thành lập:

Ngày cấp: …/…/… Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

**-** Mô hình tổ chức công ty:

|  |  |
| --- | --- |
| Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc |  |
| Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc |  |

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền của chủ sở hữu là tổ chức (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm.

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

Người ký tại Giấy đề nghị này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ SỞ HỮU MỚI/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA CHỦ SỞ HỮU MỚI**  (*Ký và ghi họ tên)[[83]](#footnote-83)2* | **CHỦ SỞ HỮU CŨ/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA CHỦ SỞ HỮU CŨ**  (*Ký và ghi họ tên)[[84]](#footnote-84)3* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: …………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

**Thông báo về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân với các nội dung sau:**

**1. Chủ doanh nghiệp tư nhân**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**2. Người thuê doanh nghiệp tư nhân**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI THUÊ**  **DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**  (*Ký và ghi họ tên)*[[85]](#footnote-85) | **CHỦ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**  (*Ký và ghi họ tên)*[[86]](#footnote-86) |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/  
Thông báo lập địa điểm kinh doanh**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

**Đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/**

**Thông báo lập địa điểm kinh doanh với các nội dung sau:**

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết tắt (*nếu có*): ....................................................................

**2. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**:

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại (*nếu có*): Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

- Chi nhánh/Văn phòng đại diện/Địa điểm kinh doanh nằm trong (*Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ cao*):

|  |  |
| --- | --- |
| Khu công nghiệp |  |
| Khu chế xuất |  |
| Khu kinh tế |  |
| Khu công nghệ cao |  |

**3. Ngành, nghề kinh doanh, nội dung hoạt động:**

a) Ngành, nghề kinh doanh (*chỉ kê khai đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh*)[[87]](#footnote-87):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** | **Ngành, nghề kinh doanh chính (*đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*)** |
|  |  |  |  |

b) Nội dung hoạt động (*chỉ kê khai đối với văn phòng đại diện*):

**4. Người đứng đầu chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Họ tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**5. Chi nhánh chủ quản** (*chỉ kê khai đối với trường hợp đăng ký hoạt động địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh*):

Tên chi nhánh:

Địa chỉ chi nhánh:

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (*trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế của chi nhánh*): … Ngày cấp …/…/… Nơi cấp: ………

**6. Thông tin đăng ký thuế:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế | |
| 1 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (*nếu có*):  Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: ………………………  Điện thoại: ………………………………………………………….. | |
| 2 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh*):  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: …………………………………………………  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại (*nếu có*): ………………Fax (*nếu có*): ………………..…….  Email (*nếu có*): ……………………………………………………..…… | |
| 3 | Ngày bắt đầu hoạt động[[88]](#footnote-88) (*trường hợp chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh được dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thì không cần kê khai nội dung này*): …../…../……. | |
| 4 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | | |
| 5 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …..…/..……. đến ngày …..…./.…….[[89]](#footnote-89)  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) | |
| 6 | Tổng số lao động (*dự kiến*): ………………………………… | |
| 7 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | | |
| 8 | Phương pháp tính thuế GTGT (*chọn 1 trong 4 phương pháp*): | |
|  | Khấu trừ |  |
|  | Trực tiếp trên GTGT |  |
|  | Trực tiếp trên doanh số |  |
|  | Không phải nộp thuế GTGT |  |

**7. Thông tin về việc đóng bảo hiểm xã hội** (*chỉ kê khai đối với chi nhánh/văn phòng đại diện*):

Phương thức đóng bảo hiểm xã hội(*chọn 1 trong 3 phương thức*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hàng tháng | 03 tháng một lần | 06 tháng một lần |

***Lưu ý:***

- Chi nhánh/văn phòng đại diện của doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính là nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và trả lương theo sản phẩm, theo khoán: có thể lựa chọn 1 trong 3 phương thức đóng bảo hiểm xã hội: hàng tháng, 03 tháng một lần, 06 tháng một lần.

- Chi nhánh/văn phòng đại diện của doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính khác: đánh dấu vào phương thức đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng.

**8. Chi nhánh công ty chứng khoán nước ngoài/Chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam:**

*Đánh dấu X nếu là chi nhánh công ty chứng khoán nước ngoài/chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam và kê khai thêm các thông tin sau đây:*

Giấy phép thành lập và hoạt động số: … (*nếu có*) do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày: …./…./…..

Doanh nghiệp cam kết:

- Trụ sở chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng[[90]](#footnote-90) hợp pháp của doanh nghiệp và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

Người ký tại Giấy đề nghị này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP/**  **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH**  (*Ký và ghi họ tên*)[[91]](#footnote-91) |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc lập chi nhánh/văn phòng đại diện ở nước ngoài**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

**Thông báo về việc lập chi nhánh/**

**văn phòng đại diện ở nước ngoài như sau:**

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện viết bằng Tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện viết tắt (*nếu có*):

**2. Địa chỉ** **chi nhánh/văn phòng đại diện**:

Điện thoại (*nếu có*): Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

**3. Số Giấy chứng nhận hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện hoặc giấy tờ tương đương khác**:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

**4. Ngành, nghề kinh doanh, nội dung hoạt động:**

a) Ngành, nghề kinh doanh (*đối với chi nhánh*):

b) Nội dung hoạt động (*đối với văn phòng đại diện*):

**5. Người đứng đầu chi nhánh/văn phòng đại diện:**

Họ tên người đứng đầu (*ghi bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký và ghi họ tên)*[[92]](#footnote-92) |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/  
văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh/**

**văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau:**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoặc mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại điện/địa điểm kinh doanh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện (*trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế của chi nhánh*): …………

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Chi nhánh chủ quản (*chỉ kê khai đối với trường hợp địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh*):

Tên chi nhánh:

Địa chỉ chi nhánh:

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế của chi nhánh): … Ngày cấp …/…/… Nơi cấp: ………

**Nội dung đăng ký thay đổi:**

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

Người ký tại Giấy đề nghị này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP/**  **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH**  (*Ký và ghi họ tên)*[[93]](#footnote-93) |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: …………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | *…., ngày … tháng … năm………* |

**THÔNG BÁO  
Về việc phản hồi kết quả rà soát thông tin đăng ký doanh nghiệp,  
tình trạng pháp lý của doanh nghiệp**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*)*:*

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Sau khi rà soát, kiểm tra đối chiếu thông tin tại Thông báo số ... ngày .../.../... của Quý Phòng về việc rà soát thông tin đăng ký doanh nghiệp, tình trạng pháp lý của doanh nghiệp,doanh nghiệp xác nhận(*đánh dấu X vào phần kết quả phù hợp với kết quả kiểm tra của doanh nghiệp*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| I. | Thông tin đăng ký doanh nghiệp và tình trạng pháp lý của doanh nghiệp tại Thông báo của Quý Phòng là đầy đủ, chính xác |  |
| II. | Thông tin đăng ký doanh nghiệp/tình trạng pháp lý của doanh nghiệp tại Thông báo của Quý Phòng là chưa chính xác |  |

Doanh nghiệp cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp/tình trạng pháp lý của doanh nghiệp như sau:

|  |
| --- |
| 1. Đối với doanh nghiệp:  ……………………………………………………………………………… |
| 2. Đối với chi nhánh:  ……………………………………………………………………………… |
| 3. Đối với văn phòng đại diện:  ……………………………………………………………………………… |
| 4. Đối với địa điểm kinh doanh:  ……………………………………………………………………………… |

Doanh nghiệp cam kết:

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

- Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP** (*Ký và ghi họ tên)[[94]](#footnote-94)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Đề nghị được cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Điều 81 Nghị định số .../2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và cập nhật, bổ sung mã ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với những ngành, nghề mà doanh nghiệp đã đăng ký kinh doanh như sau[[95]](#footnote-95):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành | Ngành, nghề kinh doanh chính (*đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*) |
|  |  |  |  |

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

Người ký tại Giấy đề nghị này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký và ghi họ tên)*[[96]](#footnote-96) |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương: … Ngày cấp: …/…/…Nơi cấp:

Đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, cụ thể như sau (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):

|  |  |
| --- | --- |
| **Loại hình doanh nghiệp:** |  |
| - Công ty TNHH một thành viên |  |
| - Công ty TNHH hai thành viên trở lên |  |
| - Công ty cổ phần |  |
| - Công ty hợp danh |  |

**1. Tên công ty:**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên công ty viết tắt (*nếu có*):

**2. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

**3. Ngành, nghề kinh doanh[[97]](#footnote-97)** (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*)**:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành | Ngành, nghề kinh doanh chính (*đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*) |
|  |  |  |  |

**4. Vốn điều lệ:**

Vốn điều lệ (*bằng số; VND*):

Vốn điều lệ (*bằng chữ; VND*):

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài(*nếu có, bằng số, loại ngoại tệ*)*:*

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Không

**5. Nguồn vốn điều lệ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Loại nguồn vốn | Số tiền (*bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) |
| Vốn ngân sách nhà nước |  |  |
| Vốn tư nhân |  |  |
| Vốn nước ngoài |  |  |
| Vốn khác |  |  |
| Tổng cộng |  |  |

Tài sản góp vốn(*chỉ kê khai đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên*)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tài sản góp vốn | Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ (*bằng số, VND*) | Tỷ lệ (*%*) |
| 1 | Đồng Việt Nam |  |  |
| 2 | Ngoại tệ tự do chuyển đổi |  |  |
| 3 | Vàng |  |  |
| 4 | Quyền sử dụng đất |  |  |
| 5 | Quyền sở hữu trí tuệ |  |  |
| 6 | Các tài sản khác (*ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp*) |  |  |
| Tổng số | |  |  |

Thông tin về cổ phần(*chỉ kê khai đối với công ty cổ phần*):

Mệnh giá cổ phần (*VND*):

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Loại cổ phần | Số lượng | Giá trị (*bằng số, VND*) | Tỉ lệ so với vốn điều lệ (*%*) |
| 1 | Cổ phần phổ thông |  |  |  |
| 2 | Cổ phần ưu đãi biểu quyết |  |  |  |
| 3 | Cổ phần ưu đãi cổ tức |  |  |  |
| 4 | Cổ phần ưu đãi hoàn lại |  |  |  |
| 5 | Các cổ phần ưu đãi khác |  |  |  |
| Tổng số | |  |  |  |

Thông tin về cổ phần được quyền chào bán(*nếu có*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Loại cổ phần được quyền chào bán | Số lượng |
| 1 | Cổ phần phổ thông |  |
| 2 | Cổ phần ưu đãi biểu quyết |  |
| 3 | Cổ phần ưu đãi cổ tức |  |
| 4 | Cổ phần ưu đãi hoàn lại |  |
| 5 | Cổ phần ưu đãi khác |  |
| Tổng số: | |  |

**6. Chủ sở hữu** (*chỉ kê khai đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên*)**:**

***a*) *Đối với chủ sở hữu là cá nhân***

Họ tên chủ sở hữu (*ghi bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

***b*) *Đối với chủ sở hữu là tổ chức***

- Thông tin về chủ sở hữu:

Tên tổ chức (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Số Quyết định thành lập:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: …………………………………………………… Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm.

**-** Mô hình tổ chức công ty trách nhiệm hữu hạn (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):

|  |  |
| --- | --- |
| Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc |  |
| Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc |  |

**7. Danh sách thành viên công ty[[98]](#footnote-98)** (*chỉ kê khai đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên/công ty hợp danh, kê khai theo Mẫu số 6, I-9 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm.

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền của thành viên là tổ chức (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có).*

**8. Danh sách cổ đông sáng lập3** (*kê khai theo Mẫu số 7 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có)*.

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sáng lập là tổ chức (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có).*

**9. Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài4** (*chỉ kê khai đối với công ty cổ phần chưa niêm yết, kê khai theo Mẫu số 8 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có).*

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có).*

**10. Người đại diện theo pháp luật[[99]](#footnote-99)5:**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Chức danh:

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**11. Thông tin đăng ký thuế**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế | |
| 11.1 | Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (*nếu có*):  Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: …………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. | |
| 11.2 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (*nếu có*)[[100]](#footnote-100)6:  Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: ………………………  Điện thoại: ………………………………………………………….. | |
| 11.3 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: ……………  Tổ/xóm/ấp/thôn: ………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: …………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………………………  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại (*nếu có*): ………………….Fax (*nếu có*):………………..  Email (*nếu có*):……………………………………………………… | |
| 11.4 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | | |
| 11.5 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …../…..đến ngày …../…..[[101]](#footnote-101)7  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) | |
| 11.6 | Tổng số lao động: ................................................................. | |
| 11.7 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | | |
| 11.8 | Phương pháp tính thuế GTGT (*chọn 1 trong 4 phương pháp*)*[[102]](#footnote-102)8*: | |
|  | Khấu trừ |  |
|  | Trực tiếp trên GTGT |  |
|  | Trực tiếp trên doanh số |  |
|  | Không phải nộp thuế GTGT |  |

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp*)*.*

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

Người ký tại Giấy đề nghị này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký và ghi họ tên)*[[103]](#footnote-103)9 |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoạt động theo Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh với các nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin về chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng Việt(*ghi bằng chữ in hoa*)*:*

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):………..

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết tắt (*nếu có*):

**2. Mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh/Mã số thuế:**

**3. Thông tin về Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện/giấy tờ có giá trị tương đương khác/Giấy chứng nhận hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện do Cơ quan đầu tư cấp:**

Số Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/giấy tờ có giá trị tương đương khác do cơ quan đầu tư cấp:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

**4. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax(*nếu có*):

Email(*nếu có*): Website(*nếu có*):

**5. Ngành, nghề kinh doanh/nội dung hoạt động:**

a) Ngành, nghề kinh doanh (*chỉ kê khai* *đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành | Ngành, nghề kinh doanh chính (*đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*) |
|  |  |  |  |

b) Nội dung hoạt động (*chỉ kê khai* *đối với văn phòng đại diện*):

**6. Người đứng đầu chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Họ tên người đứng đầu (*ghi bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**7. Thông tin đăng ký thuế:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế | |
| 1 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………  Tổ/xóm/ấp/thôn: ……………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: …………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………………………  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………  Điện thoại (*nếu có*): ………………….Fax (*nếu có*):………………..  Email (*nếu có*):……………………………………………………… | |
| 2 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | | |
| 3 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …..…/..……. đến ngày …..…./.…….[[104]](#footnote-104)1  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) | |
| 4 | Tổng số lao động: ........................................ | |
| 5 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | | |
| 6 | Phương pháp tính thuế GTGT (*chọn 1 trong 4 phương pháp*): | |
|  | Khấu trừ |  |
|  | Trực tiếp trên GTGT |  |
|  | Trực tiếp trên doanh số |  |
|  | Không phải nộp thuế GTGT |  |

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận*)*.*

**II. Thông tin về chi nhánh chủ quản** *(chỉ* *kê khai trong trường hợp đăng ký địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh theo hướng dẫn tại mục I Mẫu này*):

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh*)*.*

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

Người ký tại Giấy đề nghị này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA DOANH NGHIỆP/**  **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH**  (*Ký và ghi họ tên)[[105]](#footnote-105)2* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Giấy phép thành lập và hoạt động số: … (*nếu có*) do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày: …./…./…..

Đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, cụ thể như sau (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):

|  |  |
| --- | --- |
| **Loại hình doanh nghiệp:** |  |
| - Công ty TNHH một thành viên |  |
| - Công ty TNHH hai thành viên trở lên |  |
| - Công ty cổ phần |  |

**1. Tên công ty:**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên công ty viết tắt (*nếu có*):

**2. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

**3. Ngành, nghề kinh doanh** (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành | Ngành, nghề kinh doanh chính (*đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*) |
|  |  |  |  |

**4. Vốn điều lệ** :

Vốn điều lệ (*bằng số; VND*):

Vốn điều lệ (*bằng chữ; VND*):

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài(*nếu có, ghi bằng số, loại ngoại tệ*)*:*

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Không

**5. Nguồn vốn điều lệ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Loại nguồn vốn | Số tiền (*bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) |
| Vốn ngân sách nhà nước |  |  |
| Vốn tư nhân |  |  |
| Vốn nước ngoài |  |  |
| Vốn khác |  |  |
| Tổng cộng |  |  |

Tài sản góp vốn(*chỉ kê khai đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên*)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tài sản góp vốn | Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ (*bằng số, VND*) | Tỷ lệ (*%*) |
| 1 | Đồng Việt Nam |  |  |
| 2 | Ngoại tệ tự do chuyển đổi |  |  |
| 3 | Vàng |  |  |
| 4 | Quyền sử dụng đất |  |  |
| 5 | Quyền sở hữu trí tuệ |  |  |
| 6 | Các tài sản khác (*ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp*) |  |  |
| Tổng số | |  |  |

Thông tin về cổ phần(*chỉ kê khai đối với công ty cổ phần*):

Mệnh giá cổ phần (*VND*):

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Loại cổ phần | Số lượng | Giá trị (*bằng số, VND*) | Tỉ lệ so với vốn điều lệ (*%*) |
| 1 | Cổ phần phổ thông |  |  |  |
| 2 | Cổ phần ưu đãi biểu quyết |  |  |  |
| 3 | Cổ phần ưu đãi cổ tức |  |  |  |
| 4 | Cổ phần ưu đãi hoàn lại |  |  |  |
| 5 | Các cổ phần ưu đãi khác |  |  |  |
| Tổng số | |  |  |  |

Thông tin về cổ phần được quyền chào bán(*nếu có*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Loại cổ phần được quyền chào bán | Số lượng |
| 1 | Cổ phần phổ thông |  |
| 2 | Cổ phần ưu đãi biểu quyết |  |
| 3 | Cổ phần ưu đãi cổ tức |  |
| 4 | Cổ phần ưu đãi hoàn lại |  |
| 5 | Cổ phần ưu đãi khác |  |
| Tổng số: | |  |

**6. Chủ sở hữu** (*chỉ kê khai đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên*):

***a*) *Đối với chủ sở hữu là cá nhân***:

Họ tên chủ sở hữu (*ghi bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

***b*) *Đối với chủ sở hữu là tổ chức***:

- Thông tin về chủ sở hữu:

Tên tổ chức (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Số Quyết định thành lập:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: …………………………………………………… Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

**-** Mô hình tổ chức công ty trách nhiệm hữu hạn:

|  |  |
| --- | --- |
| Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc |  |
| Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc |  |

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có)*.

**7. Người đại diện theo pháp luật[[106]](#footnote-106):**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Chức danh:

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**8. Danh sách thành viên công ty****[[107]](#footnote-107)** (*chỉ kê khai đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, kê khai theo Mẫu số 6 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có)*.

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền của thành viên là tổ chức (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có)*.

**9. Danh sách cổ đông sáng lập3** (*chỉ kê khai đối với công ty cổ phần chưa niêm yết, kê khai theo Mẫu số 7 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có)*.

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sáng lập là tổ chức (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có)*.

**10. Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài4** (*kê khai theo Mẫu số 8 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có)*.

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức (*kê khai theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP*): Gửi kèm *(nếu có)*.

**11. Thông tin đăng ký thuế**:

|  |  |
| --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế |
| 11.1 | Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (*nếu có*):  Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: …………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. |
| 11.2 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (*nếu có*)[[108]](#footnote-108)5:  Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: ………………………  Điện thoại: ………………………………………………………….. |
| 11.3 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: ……  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………  Điện thoại (*nếu có*): ………………….Fax (*nếu có*):………………..  Email (*nếu có*):……………………………………………………… |
| 11.4 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | |
| 11.5 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …../…..đến ngày …../…..[[109]](#footnote-109)6  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) |
| 11.6 | Tổng số lao động: ................................................................. |
| 11.7 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | |
| 11.8 | |  |  |  | | --- | --- | --- | | Phương pháp tính thuế GTGT (*chọn 1 trong 4 phương pháp*): | | | | Khấu trừ |  | | Trực tiếp trên GTGT |  | | Trực tiếp trên doanh số |  | | Không phải nộp thuế GTGT |  | |

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp*)*.*

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

Người ký tại Giấy đề nghị này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký và ghi họ tên)*[[110]](#footnote-110)7 |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/  
văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo  
Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán/Chi nhánh  
công ty chứng khoán nước ngoài/công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp/Tên chi nhánh (*trong trường hợp bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với Chi nhánh công ty chứng khoán nước ngoài/công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam*) (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp:

Giấy phép thành lập và hoạt động số: … (*nếu có*) do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày: …./…./…..

Đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh với các nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin về chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng Việt(*ghi bằng chữ in hoa*)*:*

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):………..

Tên chi nhánh viết tắt (*nếu có*):

**2. Mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh/Mã số thuế:** .....................................

**3. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax(*nếu có*):

Email(*nếu có*): Website(*nếu có*): **4. Ngành, nghề kinh doanh/nội dung hoạt động:**

a) Ngành, nghề kinh doanh (*đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành | Ngành, nghề kinh doanh chính (*đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*) |
|  |  |  |  |

b) Nội dung hoạt động (*đối với văn phòng đại diện*):

**5. Người đứng đầu chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Họ tên người đứng đầu (*ghi bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

**6. Thông tin đăng ký thuế:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế | |
| 1 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………  Tổ/xóm/ấp/thôn: ……………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: …………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: …………………………………………  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………  Điện thoại (*nếu có*): ………………….Fax (*nếu có*):………………..  Email (*nếu có*):……………………………………………………… | |
| 2 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | | |
| 3 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …..…/..……. đến ngày …..…./.…….[[111]](#footnote-111)1  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) | |
| 4 | Tổng số lao động: ........................................ | |
| 5 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | | |
| 6 | Phương pháp tính thuế GTGT (*chọn 1 trong 4 phương pháp*): | |
|  | Khấu trừ |  |
|  | Trực tiếp trên GTGT |  |
|  | Trực tiếp trên doanh số |  |
|  | Không phải nộp thuế GTGT |  |

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận*)*.*

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

Người ký tại Giấy đề nghị này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA DOANH NGHIỆP/NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH**  (*Ký và ghi họ tên)[[112]](#footnote-112)2* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận thay đổi  
nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động  
chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm  
kinh doanh/Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/  
văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh.

Thông tin về chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*chỉ kê khai trong trường hợp đề nghị Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện*):

- Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

- Mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Lý do đề nghị cấp lại:

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

Người ký tại Giấy đề nghị này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP/**  **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH**  (*Ký và ghi họ tên)*[[113]](#footnote-113) |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của doanh nghiệp/chi nhánh/địa điểm kinh doanh/  
Về việc tạm ngừng hoạt động/tiếp tục hoạt động trước thời hạn đã thông báo của văn phòng đại diện**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

*1. Trường hợp tạm ngừng kinh doanh/hoạt động[[114]](#footnote-114):*

*a*) *Đối với doanh nghiệp:*

Thông báo tạm ngừng kinh doanh kể từ ngày….tháng….năm…… đến hết ngày….tháng….năm……

Lý do tạm ngừng:

Sau khi doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao chuyển tình trạng của tất cả các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp sang tình trạng “Tạm ngừng kinh doanh”/“Tạm ngừng hoạt động”.

Thông tin người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp[[115]](#footnote-115):

1. Họ và tên:

Sinh ngày: ……/……/……

Số định danh cá nhân:

Số điện thoại[[116]](#footnote-116):

Địa chỉ liên hệ:

2. Họ và tên:

…

*b*) *Đối với chi nhánh/địa điểm kinh doanh:*

Thông báo tạm ngừng kinh doanh kể từ ngày … tháng … năm … đến hết ngày … tháng … năm … đối với chi nhánh/địa điểm kinh doanh sau:

Tên chi nhánh/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*)

Mã số/Mã số thuế của chi nhánh/địa điểm kinh doanh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (*chỉ kê khai nếu không có mã số chi nhánh/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Chi nhánh chủ quản (*chỉ kê khai đối với trường hợp đăng ký tạm ngừng kinh doanh địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh*):

Tên chi nhánh:

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (*chỉ kê khai nếu không có mã số chi nhánh/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Lý do tạm ngừng:

c) *Đối với văn phòng đại diện:*

Thông báo tạm ngừng hoạt động kể từ ngày … tháng … năm … đến hết ngày … tháng … năm … đối với văn phòng đại diện sau:

Tên văn phòng đại diện (*ghi bằng chữ in hoa*)

Mã số thuế của văn phòng đại diện:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (*chỉ kê khai nếu không có mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Lý do tạm ngừng:

*2. Trường hợp tiếp tục kinh doanh/hoạt động trước thời hạn đã thông báo[[117]](#footnote-117):*

*a*) *Đối với doanh nghiệp:*

Thông báo tiếp tục kinh doanh kể từ ngày….tháng….năm……

Lý do tiếp tục kinh doanh:

*b*) *Đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:*

Thông báo tiếp tục kinh doanh kể từ ngày….tháng….năm…… đối với chi nhánh/địa điểm kinh doanh sau:

Tên chi nhánh/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số/Mã số thuế của chi nhánh/địa điểm kinh doanh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (*trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế*): ………… Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Chi nhánh chủ quản (*chỉ kê khai đối với trường hợp đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh*):

Tên chi nhánh:

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (*trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế của chi nhánh*)*:* …… Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Lý do tiếp tục kinh doanh:

c) *Đối với văn phòng đại diện:*

Thông báo tiếp tục hoạt động kể từ ngày … tháng … năm … đối với văn phòng đại diện sau:

Tên văn phòng đại diện (*ghi bằng chữ in hoa*)

Mã số thuế của văn phòng đại diện:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (*chỉ kê khai nếu không có mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Lý do tiếp tục kinh doanh:

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA DOANH NGHIỆP/**  **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH**  (*Ký và ghi họ tên)[[118]](#footnote-118)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/  
địa điểm kinh doanh**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

**Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/**

**địa điểm kinh doanh sau:**

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh** (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoặc mã số thuế chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (*chỉ kê khai nếu không có mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh và mã số thuế chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh*): …………………..

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

**2. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại (*nếu có*): Fax(*nếu có*):

Email(*nếu có*): Website(*nếu có*):

**3. Chi nhánh chủ quản** (*chỉ kê khai đối với trường hợp đăng ký chấm dứt hoạt động của địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh*):

Tên chi nhánh:

Địa chỉ chi nhánh:

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (*trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế của chi nhánh*): …………………..

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

**4. Lý do chấm dứt hoạt động:**

Doanh nghiệp cam kết:

- Chịu trách nhiệm thực hiện các hợp đồng, thanh toán các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, tiếp tục sử dụng lao động hoặc giải quyết đủ quyền lợi hợp pháp cho người lao động đã làm việc tại chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA DOANH NGHIỆP/**  **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH**  (*Ký và ghi họ tên)*[[119]](#footnote-119) |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện ở nước ngoài**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

**Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện sau:**

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện**

**Tên chi nhánh/văn phòng đại diện bằng tiếng Việt** (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện viết tắt (*nếu có*):

**2. Địa chỉ** **chi nhánh/văn phòng đại diện**:

Điện thoại(*nếu có*): Fax(*nếu có*):

Email(*nếu có*): Website(*nếu có*):

**3. Số Giấy chứng nhận hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện hoặc giấy tờ tương đương khác**:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký và ghi họ tên)*[[120]](#footnote-120) |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc giải thể doanh nghiệp**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

**Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp như sau:**

Doanh nghiệp đã thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác và không trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Toà án hoặc Trọng tài theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Luật Doanh nghiệp. Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao cập nhật tình trạng pháp lý của doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp sang tình trạng đã giải thể.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký và ghi họ tên)*[[121]](#footnote-121) |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc huỷ bỏ Nghị quyết/Quyết định giải thể doanh nghiệp**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

**Thông báo về việc huỷ bỏ Nghị quyết/Quyết định giải thể doanh nghiệp như sau:**

Ngày … / … / …, doanh nghiệp đã có Nghị quyết/Quyết định số: …… về việc huỷ bỏ Nghị quyết/Quyết định giải thể số: …………… ngày … / … / ….

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao đăng tải Nghị quyết/Quyết định huỷ bỏ quyết định giải thể của doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và khôi phục tình trạng pháp lý cho doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký và ghi họ tên)*[[122]](#footnote-122) |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tôi là[[123]](#footnote-123) (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

Là đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp[[124]](#footnote-124)2:

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp:

Đăng ký lần đầu ngày......./…..../…..…

Đăng ký thay đổi lần thứ..…ngày..…../…..../…..…

Đề nghị đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

*………………………………………………………………………………………*

Văn bản gửi kèm (*chỉ kê khai nếu doanh nghiệp có văn bản gửi kèm*)

*………………………………………………………………………………………*

Đề nghị Quý Phòng xem xét, đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký và ghi họ tên)[[125]](#footnote-125)3* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tôi là[[126]](#footnote-126) (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Giới tính: ….……….. Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Nơi ở hiện tại:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….  Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

Là người ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp đối với Hồ sơ có Giấy biên nhận số ………… do Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao ………… cấp ngày … /… /…… về việc đăng ký/thông báo …………………… của ………… (*Tên Doanh nghiệp*) – Mã số doanh nghiệp ………… (*nếu có*)[[127]](#footnote-127).

Tôi đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao ………… dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp đối với Hồ sơ có Giấy biên nhận số ………… nêu trên.

Lý do đề nghị:

Tôi cam kết tôi là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp đối với Hồ sơ trên và chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**  (*Ký và ghi họ tên)[[128]](#footnote-128)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**CAM KẾT THỰC HIỆN MỤC TIÊU XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

(*Không ghi các thông tin về doanh nghiệp trong trường hợp nộp cùng hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp mới*)

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây đã đọc và nhận thức được các quyền và nghĩa vụ đối với chủ doanh nghiệp, chủ sở hữu, thành viên, cổ đông và doanh nghiệp xã hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các nghị định hướng dẫn thi hành; và thực hiện đúng và đầy đủ các hoạt động vì Mục tiêu xã hội, môi trường như cam kết sau đây:

**1. Mục tiêu xã hội, môi trường và phương thức giải quyết:**

(*Doanh nghiệp có thể điền nội dung trong Bản cam kết này hoặc viết thành văn bản riêng rồi đính kèm Bản cam kết này*)

|  |  |
| --- | --- |
| Các vấn đề xã hội, môi trường mà doanh nghiệp nhằm giải quyết | Phương thức, cách thức kinh doanh của doanh nghiệp |
| (*Miêu tả các vấn đề bất cập về xã hội, môi trường mà doanh nghiệp mong muốn giải quyết thông qua các hoạt động kinh doanh*) | (*Miêu tả cách thức, phương thức kinh doanh mà doanh nghiệp dự kiến tiến hành, như: sản phẩm, dịch vụ là gì, doanh thu đến từ đâu? Có thể nêu các chỉ số kinh tế, xã hội, môi trường (định tính/định lượng) dự kiến đạt được? Nêu nhóm đối tượng hưởng lợi. Lý giải tại sao hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp lại góp phần giải quyết các vấn đề xã hội, môi trường như miêu tả tại cột bên.*) |

**2. Thời hạn thực hiện các hoạt động nhằm Mục tiêu giải quyết các vấn đề xã hội, môi trường:**

(*Doanh nghiệp đánh dấu vào 1 trong 2 lựa chọn*)

Không thời hạn.

 …………..năm kể từ [ngày/tháng/năm]: .... /..../………...

**3. Mức lợi nhuận hằng năm doanh nghiệp giữ lại để tái đầu tư cho các Mục tiêu xã hội, môi trường đã đăng ký:**

(*Theo điểm c khoản 1 Điều 10 Luật Doanh nghiệp thì doanh nghiệp phải giữ lại ít nhất 51% tổng lợi nhuận sau thuế hằng năm của doanh nghiệp để tái đầu tư nhằm thực hiện mục tiêu đã đăng ký*)*.*

Doanh nghiệp giữ lại: ……………………..% tổng lợi nhuận (trong trường hợp doanh nghiệp có lợi nhuận).

**4. Nguyên tắc và phương thức xử lý số dư tài trợ, viện trợ khi doanh nghiệp giải thể hoặc hết hạn cam kết thực hiện Mục tiêu xã hội, môi trường trong trường hợp doanh nghiệp có nhận viện trợ, tài trợ:**

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng tải Cam kết này trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Cam kết này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI CAM KẾT**  (*Ký và ghi họ tên)*[[129]](#footnote-129)1 |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NỘI DUNG****CAM KẾT THỰC HIỆN MỤC TIÊU XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây đã đọc và nhận thức được các quyền và nghĩa vụ đối với chủ doanh nghiệp, chủ sở hữu, thành viên, cổ đông và doanh nghiệp xã hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các nghị định hướng dẫn thi hành; và đăng ký thay đổi nội dung cam kết thực hiện Mục tiêu xã hội, môi trường như sau đây: (*Doanh nghiệp chọn và kê khai vào mục tương ứng với nội dung thông báo thay đổi*)

**Mục tiêu xã hội, môi trường và phương thức giải quyết:**

|  |  |
| --- | --- |
| a. Nội dung các vấn đề xã hội, môi trường mà doanh nghiệp cam kết giải quyết | |
| *Nội dung đã cam kết lần gần nhất:*  *-*  *-* | *Nội dung cam kết sau khi thay đổi và lý do thay đổi:*  *-*  *-* |
| b. Phương thức, cách thức kinh doanh của doanh nghiệp | |
| *Nội dung đã cam kết lần gần nhất:*  *-*  *-* | *Nội dung cam kết sau khi thay đổi và lý do thay đổi:*  *-*  *-* |

**Thời hạn thực hiện các hoạt động nhằm Mục tiêu giải quyết các vấn đề xã hội, môi trường:**

|  |  |
| --- | --- |
| *Thời hạn đã cam kết lần gần nhất:* | *Thời hạn sau khi thay đổi và lý do thay đổi:*  *-*  *-* |

**Mức lợi nhuận hằng năm doanh nghiệp giữ lại để tái đầu tư cho các**

**Mục tiêu xã hội, môi trường đã đăng ký:**

|  |  |
| --- | --- |
| *Mức lợi nhuận giữ lại đã cam kết lần gần nhất:* | *Mức lợi nhuận giữ lại sau khi thay đổi và lý do thay đổi:*  *-*  *-* |

**Nguyên tắc và phương thức xử lý số dư tài trợ, viện trợ khi doanh nghiệp giải thể hoặc hết hạn cam kết thực hiện Mục tiêu xã hội, môi trường**

**trong trường hợp doanh nghiệp có nhận viện trợ, tài trợ:**

|  |  |
| --- | --- |
| *Nội dung đã cam kết lần gần nhất:*  *-*  *-* | *Nội dung cam kết sau khi thay đổi và lý do thay đổi:*  *-*  *-* |

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng tải Thay đổi nội dung Cam kết này trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký và ghi họ tên)*[[130]](#footnote-130) |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**THÔNG BÁO CHẤM DỨT  
CAM KẾT THỰC HIỆN MỤC TIÊU XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Sau khi đã đọc và nhận thức được các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm đối với chủ doanh nghiệp, chủ sở hữu, thành viên, cổ đông và doanh nghiệp xã hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các nghị định hướng dẫn thi hành, doanh nghiệp thông báo chấm dứt Cam kết thực hiện Mục tiêu xã hội, môi trường với lý do như sau:

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng tải Thông báo này kèm theo bản sao biên bản họp, nghị quyết, quyết định của công ty hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền *(nếu có)* về việc chấm dứt Cam kết trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký và ghi họ tên)[[131]](#footnote-131)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**

**Mã số doanh nghiệp: ……………**

*Đăng ký lần đầu, ngày……tháng……năm……*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: ……, ngày……tháng……năm……*

**1. Tên doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt: (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên doanh nghiệp viết tắt (*nếu có*):

**2. Địa chỉ trụ sở chính**:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**3. Vốn đầu tư** (*bằng số; bằng chữ; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*):

**4. Chủ doanh nghiệp**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

**Mã số doanh nghiệp: ……………….**

*Đăng ký lần đầu, ngày……tháng……năm……*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: ......, ngày……tháng……năm……*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên công ty viết tắt (*nếu có*):

**2. Địa chỉ trụ sở chính**:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**3. Vốn điều lệ** (*bằng số; bằng chữ; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*):

**4. Thông tin về chủ sở hữu**

***Đối với chủ sở hữu là cá nhân:***

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

***Đối với chủ sở hữu là tổ chức:***

Tên tổ chức (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở chính:

**5. Người đại diện theo pháp luật của công ty[[132]](#footnote-132)**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Chức danh:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

**Mã số doanh nghiệp: ……………**

*Đăng ký lần đầu, ngày……tháng……năm……*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: ……, ngày……tháng……năm……*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên công ty viết tắt (*nếu có*):

**2. Địa chỉ trụ sở chính**:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**3. Vốn điều lệ** (*bằng số; bằng chữ; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*)*:*

**4. Danh sách thành viên góp vốn**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên thành viên | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Phần vốn góp  (*VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với thành viên là cá nhân; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với thành viên là tổ chức | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

**5. Người đại diện theo pháp luật của công ty[[133]](#footnote-133)**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Chức danh:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc: ………........................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**Mã số doanh nghiệp: ……………..**

*Đăng ký lần đầu, ngày……tháng……năm……*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: ……, ngày……tháng……năm……*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên công ty viết tắt (*nếu có*):

**2. Địa chỉ trụ sở chính**:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**3. Vốn điều lệ** (*bằng số; bằng chữ; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*):

Mệnh giá cổ phần: ………………………………………………………………

Tổng số cổ phần: ………………………………………………………………..

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty[[134]](#footnote-134)**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Chức danh:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY HỢP DANH**

**Mã số doanh nghiệp: ……………**

*Đăng ký lần đầu, ngày……tháng……năm……*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: ……, ngày……tháng……năm……*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên công ty viết tắt (*nếu có*):

**2. Địa chỉ trụ sở chính**:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**3. Vốn điều lệ** (*bằng số; bằng chữ; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*):

**4. Danh sách thành viên hợp danh**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên thành viên hợp danh | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc | Phần vốn góp  (*VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) | Số giấy tờ pháp lý của cá nhân |
|  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG  
CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN**

**Mã số chi nhánh/văn phòng đại diện: …………….**

*Đăng ký lần đầu, ngày……tháng……năm……*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: ……ngày……tháng……năm……*

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện** (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện viết tắt (*nếu có*):

**2. Địa chỉ**:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**3. Thông tin về người đứng đầu**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

**4. Hoạt động theo uỷ quyền của doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sởchính:

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

# GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ địa điểm kinh doanh

**Mã số địa điểm kinh doanh: …………….**

*Đăng ký lần đầu, ngày……tháng……năm……*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: ……ngày……tháng……năm……*

**1. Tên địa điểm kinh doanh** (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên địa điểm kinh doanh bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

Tên địa điểm kinh doanh viết tắt (*nếu có*):

**2. Địa chỉ**:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**3. Thông tin về người đứng đầu**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

**4. Thông tin về doanh nghiệp/chi nhánh chủ quản:**

Tên doanh nghiệp**/**chi nhánh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/chi nhánh:

Địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp**/**chi nhánh:

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …. tháng …. năm ….* |

**GIẤY XÁC NHẬN  
Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp**

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**Xác nhận:**

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

**Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Phòng Đăng ký kinh doanh.**

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau (*ghi thông tin sau khi doanh nghiệp thông báo thay đổi và được Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao chấp thuận*):

***Ngành, nghề kinh doanh:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** | **Ngành, nghề kinh doanh chính** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

***Người đại diện theo uỷ quyền:***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Chủ sở hữu/Thành viên công ty TNHH/Cổ đông là tổ chức nước ngoài | Tên người đại diện theo ủy quyền | Quốc tịch | Chỗ ở hiện tại | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) | Vốn được ủy quyền | | |
| Tổng giá trị vốn được đại diện *(VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)* | Tỷ lệ (%) | Thời điểm đại diện phần vốn |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

***Cổ đông sáng lập:***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên cổ đông | Quốc tịch | Địa chỉ thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần  (*VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

***Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên cổ đông | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần  (*VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

***Thông tin đăng ký thuế:***

|  |  |
| --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế |
| 1 | Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc:  Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: …………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. |
| 2 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán:  Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: …………………………….  Điện thoại: ………………………………………………………….. |
| 3 | Địa chỉ nhận thông báo thuế: ……………………………………  Điện thoại: …………………………………Fax: ………………….. …  Email: ……………………………………………………………………. |
| 4 | Hình thức hạch toán: (*Hạch toán độc lập/Hạch toán phụ thuộc*) ............. |
| 5 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …..…./.……. đến ngày …..…/..…….  (*Ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) |
| 6 | Tổng số lao động: ………………………………………… |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp;  - ……….;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …. tháng …. năm ….* |

**GIẤY XÁC NHẬN  
Về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động   
chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**Xác nhận:**

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

**Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau:**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoặc Mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại điện/địa điểm kinh doanh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện (*trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế của chi nhánh*):

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Thông tin thay đổi của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau: ………………………………………………(*ghi thông tin sau khi doanh nghiệp thông báo thay đổi và được Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao chấp thuận*).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp;  - ……….;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**GIẤY CHỨNG NHẬN …/GIẤY XÁC NHẬN …**

*(Dùng trong trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh do mất, cháy, rách, nát*

*hoặc bị tiêu huỷ dưới hình thức khác)*

**(Nội dung cấp lại)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH[[135]](#footnote-135)1**  (*Đã ký*) | |
| **Ghi chú: Được cấp lại ngày …/…/……**  **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu)* | |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về cơ quan thuế quản lý trực tiếp**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | (*Tên doanh nghiệp*)  Địa chỉ:(*Địa chỉ trụ sở chính*)  Mã số:(*Mã số doanh nghiệp/Số Giấy  chứng nhận đăng ký kinh doanh*) |

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Căn cứ thông tin do cơ quan thuế cung cấp, Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao xin thông báo cho doanh nghiệp biết thông tin về cơ quan thuế quản lý trực tiếp như sau:

Tên cơ quan thuế quản lý trực tiếp đơn vị: *...........................................*......

Đề nghị doanh nghiệp liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để kê khai, nộp thuế theo quy định.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp;  - ……….;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | (*Tên doanh nghiệp*)  Địa chỉ:(*Địa chỉ trụ sở chính*)  Mã số:(*Mã số doanh nghiệp/Số Giấy  chứng nhận đăng ký kinh doanh*) |

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Sau khi xem xét Hồ sơ mã số: đã nhận ngày tháng ….năm

của Ông/Bà:

về việc: của (*Tên doanh nghiệp*) ……………… Mã số doanh nghiệp (*nếu có*): …………………

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao đề nghị những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong hồ sơ và lý do sửa đổi, bổ sung như sau:

*Đối với hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử thì ghi:*

Thời hạn để doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử là 60 ngày kể từ ngày Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao ra Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Sau thời hạn nêu trên, nếu không nhận được hồ sơ sửa đổi, bổ sung của doanh nghiệp, Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao sẽ huỷ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo quy trình trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Ngày Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao nhận được tài liệu sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu nói trên được tính là ngày nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - ……….;  - Lưu: …… | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc dừng/từ chối dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | (*Đối với hồ sơ thành lập mới doanh nghiệp*)  Ông/Bà: ……………………………………………………….  Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: ………………………………  Địa chỉ liên lạc: ……………………………………………….  (*Đối với các trường hợp còn lại*)  ……….(*Tên doanh nghiệp*)…………..  Địa chỉ trụ sở chính:…………………………………………  Mã số doanh nghiệp/Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp: ………………………………………… |

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Sau khi xem xét Giấy đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp đã nhận ngày… tháng … năm … của Ông/Bà: … đối với Hồ sơ có Giấy biên nhận số … do Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao … cấp ngày …/…/… về việc đăng ký/thông báo … của … (*Tên Doanh nghiệp*) – Mã số doanh nghiệp … (*nếu có*).

*Nếu chấp thuận đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại khoản 7 Điều 27 Nghị định số .../2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ thì ghi:* Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thông báo đã dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp đối với Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nêu trên và huỷ Hồ sơ trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

*Nếu từ chối đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại khoản 7 Điều 27 Nghị định số .../2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ thì ghi:* Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thông báo từ chối dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp đối với Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nêu trên và lý do từ chối như sau: …………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - ……….;  - Lưu: …… | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO  
Yêu cầu doanh nghiệp báo cáo về việc tuân thủ quy định  
của Luật Doanh nghiệp**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | (*Tên doanh nghiệp*)  Địa chỉ:(*Địa chỉ trụ sở chính*)  Mã số:(*Mã số doanh nghiệp/Số Giấy  chứng nhận đăng ký kinh doanh*) |

Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 216 Luật Doanh nghiệp,

Căn cứ

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**Yêu cầu doanh nghiệp báo cáo về các nội dung sau:**

Doanh nghiệp có trách nhiệm báo cáo về các nội dung nêu trên trong thời hạn ........ ngày kể từ ngày Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao ra Thông báo này.

Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày hết hạn gửi báo cáo mà Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao không nhận được báo cáo của doanh nghiệp thì doanh nghiệp sẽ bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 212 Luật Doanh nghiệp.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - ……….;  - Lưu: …… | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc hiệu đính thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | (*Tên doanh nghiệp*)  Địa chỉ:(*Địa chỉ trụ sở chính*)  Mã số:(*Mã số doanh nghiệp/Số Giấy  chứng nhận đăng ký kinh doanh*) |

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Sau khi xem xét lại hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của Ông/Bà: là người đại diện theo pháp luật.

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao phát hiện nội dung trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện chưa chính xác so với nội dung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

Do vậy, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày gửi Thông báo này, Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao sẽ tiến hành cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện thay thế cho giấy tờ đã cấp có nội dung chưa chính xác so với nội dung trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - ……….;  - Lưu: …… | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc rà soát thông tin đăng ký doanh nghiệp,  
tình trạng pháp lý của doanh nghiệp**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | (*Tên doanh nghiệp*)  Địa chỉ:(*Địa chỉ trụ sở chính*)  Mã số:(*Mã số doanh nghiệp/Số Giấy  chứng nhận đăng ký kinh doanh*) |

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 15 và khoản 1 Điều 73 của Nghị định số .../2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp,

Để đảm bảo quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp về sự đầy đủ và chính xác của các thông tin đăng ký doanh nghiệp,

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: ……………………………………. Fax:

Email: …………………………………………. Website:

Đề nghị doanh nghiệp rà soát, kiểm tra đối chiếu và bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp, tình trạng pháp lý của doanh nghiệp đã đăng ký như sau:

|  |
| --- |
| **1. Đối với doanh nghiệp:**  - Tên doanh nghiệp: ……………………………………………………………  - Mã số: …………………………………………………………………………  - Địa chỉ trụ sở: …………………………………………………………………  - Điện thoại: ………………………………………………………………….…  - Người đại diện theo pháp luật: ………………………………………………..  - Tình trạng pháp lý: ……………………………………………………………  ………………………………………………………………………………….. |

|  |
| --- |
| **2. Đối với chi nhánh:**  - Tên chi nhánh: …………………………………………………………….…  - Mã số: ……………………………………………………………………..…  - Địa chỉ: ………………………………………………………………………  - Người đứng đầu: ……………………………………………………………..  - Tình trạng hoạt động: ………………………………………………………...  ………………………………………………………………………………….. |
| **3. Đối với văn phòng đại diện:**  - Tên văn phòng đại diện: … …………………………..………………………  - Mã số: ……………………………………………………………….………..  - Địa chỉ: ……………………………………………………………….……….  - Người đứng đầu: ………………………………………………………………  - Tình trạng hoạt động: …………………………………………………………  ………………………………………………………………………………….. |
| **4. Đối với địa điểm kinh doanh:**  - Tên địa điểm kinh doanh: ….…………………………………………………  - Mã số: ……………………………………………………………….………..  - Đơn vị chủ quản: ..……………………………………………………………  - Địa chỉ: ……………………………………………………………….……….  - Người đứng đầu: ………………………………………………………………  - Tình trạng hoạt động: …………………………………………………………  ………………………………………………………………………………….. |

Sau khi rà soát, đề nghị doanh nghiệp gửi Thông báo phản hồi theo mẫu quy định tại Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số .../2024/NĐ-CP tới Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày gửi Thông báo này.

Trường hợp quá thời hạn 90 ngày mà doanh nghiệp không gửi Thông báo phản hồi theo mẫu quy định tới Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thì được hiểu là doanh nghiệp đã đồng ý xác nhận các thông tin đăng ký doanh nghiệp và tình trạng pháp lý của doanh nghiệp tại Thông báo này là đầy đủ, chính xác.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;  - …; - Lưu: …….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …… tháng …… năm ……* |

**THÔNG BÁO  
Yêu cầu doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh  
ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | (*Tên doanh nghiệp*)  Địa chỉ:(*Địa chỉ trụ sở chính*)  Mã số:(*Mã số doanh nghiệp/Số Giấy  chứng nhận đăng ký kinh doanh*) |

Căn cứ Nghị định số .../2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông báo số ……………………………………………………;

Căn cứ

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Yêu cầu (*tên doanh nghiệp*):

tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề

Doanh nghiệp chỉ được tiếp tục kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nêu trên khi đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - (*Cơ quan quản lý chuyên ngành*);  - ……….;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …. tháng …. năm ….* |

**GIẤY XÁC NHẬN  
Về việc doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh**

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**Xác nhận:**

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Doanh nghiệp và tất cả các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh kể từ ngày…... tháng …... năm .….. đến hết ngày…... tháng …… năm…….

Lý do tạm ngừng:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp;  - ……….;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …. tháng …. năm ….* |

**GIẤY XÁC NHẬN  
Về việc chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh  
 đăng ký tạm ngừng kinh doanh**

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**Xác nhận:**

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Đăng ký tạm ngừng kinh doanh kể từ ngày…... tháng ..…. năm ..…. đến hết ngày..…. tháng…... năm……. đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau:

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số:

Chi nhánh chủ quản (*chỉ ghi trong trường hợp đăng ký tạm ngừng kinh doanh địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh*)*:*

Tên chi nhánh chủ quản:

Mã số chi nhánh/Mã số thuế:

Địa chỉ chi nhánh:

Lý do tạm ngừng:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp;  - ……….;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …. tháng …. năm ….* |

**GIẤY XÁC NHẬN  
Về việc doanh nghiệp đăng ký tiếp tục kinh doanh  
trước thời hạn đã thông báo**

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**Xác nhận:**

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

*- Nếu doanh nghiệp đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo cho doanh nghiệp và tất cả các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp thì ghi:* Doanh nghiệp và tất cả các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo kể từ ngày…... tháng …... năm .…..

*- Nếu doanh nghiệp đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo cho doanh nghiệp và một hoặc một số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh thì ghi:* Doanh nghiệp và các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp sau đây đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo kể từ ngày… tháng… năm…

+ Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số:

Chi nhánh chủ quản (*chỉ ghi trong trường hợp địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo*)*:*

Tên chi nhánh chủ quản:

Mã số chi nhánh:

- *Nếu doanh nghiệp chỉ đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo cho doanh nghiệp thì ghi:* Đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo kể từ ngày…. tháng …. năm .…..

Lý do:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp;  - ……….;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …. tháng …. năm ….* |

**GIẤY XÁC NHẬN  
Về việc chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh  
đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo**

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**Xác nhận:**

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo kể từ ngày ... tháng ... năm ... đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau:

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số:

Chi nhánh chủ quản (*chỉ ghi trong trường hợp địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo*)*:*

Tên chi nhánh chủ quản:

Mã số chi nhánh:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp;  - ……….;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …. tháng …. năm ….* |

**GIẤY XÁC NHẬN  
Về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân**

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

**Xác nhận:**

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Được cho thuê với các nội dung sau:

1. Chủ doanh nghiệp tư nhân

Họ và tên (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Fax:

Email: ……………………………………...Website: …………………….

2. Người thuê doanh nghiệp tư nhân

Họ và tên (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Fax:

Email: ……………………………………...Website: …………………….

Trong thời hạn cho thuê doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp tư nhân vẫn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật với tư cách là chủ sở hữu doanh nghiệp.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp;  - ……….;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO  
Yêu cầu thay đổi tên doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | *(Tên doanh nghiệp)*  Địa chỉ trụ sở chính:  Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: |

Phòng Đăng ký kinh doanh: ………………………….

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: ……………………………………. Fax:

Email: …………………………………………. Website:

Căn cứ:

- Văn bản đề nghị…………………………………………………………;

- Văn bản kết luận …… ;

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao yêu cầu doanh nghiệp thực hiện thay đổi tên doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ra thông báo này.

Kèm theo Thông báo này có:

1. …………………………………………………………………………….

2. …………………………………………………………………………

Sau thời hạn trên, nếu doanh nghiệp không đăng ký thay đổi tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp theo yêu cầu, Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao yêu cầu doanh nghiệp báo cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 15 Nghị định số….., thông báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm để xử lý theo quy định.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  *-* Cơ quan có thẩm quyền khác*:… (nếu có);*  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc vi phạm của doanh nghiệp thuộc trường hợp thu hồi  
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | (*Tên doanh nghiệp*)  Địa chỉ:(*Địa chỉ trụ sở chính*)  Mã số:(*Mã số doanh nghiệp/Số Giấy  chứng nhận đăng ký kinh doanh*) |

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: ……………………………………. Fax:

Email: …………………………………………. Website:

Căn cứ văn bản kết luận/biên bản làm việc số………ngày …/../….. của ………………………về việc ………………………………………*(nếu có)*

Căn cứ văn bản … ngày …/…/… của … về việc đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện của doanh nghiệp (*trường hợp thực hiện theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của luật, nếu có*);

Căn cứ khác:……………(*nếu có*).

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thông báo nội dung vi phạm của doanh nghiệp như sau:

*(Ghi cụ thể nội dung vi phạm của doanh nghiệp tương ứng theo các trường hợp thu hồi**Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện theo quy định).*

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao đăng tải thông báo vi phạm của doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Cơ quan quản lý thuế *(tỉnh,thành phố nơi doanh nghiệp đăng ký trụ sở);*  *-*Cơ quan có thẩm quyền khác*:…….. (nếu có);*  - Lưu: ……. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………..... | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm …* |

**QUYẾT ĐỊNH  
Về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp**

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH CẤP TỈNH …**

Căn cứ Nghị định số …/2024/NĐ-CP ngày …/…/2024 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông báo số … ngày …/…./…. của Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao về việc vi phạm của doanh nghiệp thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ yêu cầu của Tòa án về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp *(trường hợp thực hiện theo yêu cầu của Tòa án, nếu có)*;

Căn cứ khác (*nếu có)*:

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**: Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp sau:

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp lần đầu, ngày cấp: …./…../…..

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp đăng ký thay đổi lần thứ: ....

Ngày cấp: …./…../….. Nơi cấp:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*trường hợp không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp*): ……. Ngày cấp: …./…../….. Nơi cấp: ……

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Do[[136]](#footnote-136):

- Ông/Bà: (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Chức danh:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Là người đại diện theo pháp luật.

Có các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Tên, mã số, địa chỉ chi nhánh:

Tên, mã số, địa chỉ văn phòng đại diện:

Tên, địa chỉ địa điểm kinh doanh:

*Nội dung phần cuối của Quyết định thu hồi được ghi tương ứng với từng trường hợp như sau:*

*1. Đối với trường hợp doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để thực hiện biện pháp cưỡng chế nợ thuế theo đề nghị của Cơ quan quản lý thuế:*

**Điều 2:** Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao đăng tải quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ……../……../……..

*2. Đối với các trường hợp còn lại:*

**Điều 2**: Doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện thủ tục giải thể doanh nghiệp, chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh theo quy định.

**Điều 3**: Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao đăng tải quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp kèm theo Thông báo doanh nghiệp đang làm thủ tục giải thể, tình trạng chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

**Điều 4**: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ……../……../……..

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp bị thu hồi GCNĐKDN;  - Cơ quan quản lý thuế *(tỉnh,thành phố nơi doanh nghiệp đăng ký trụ sở);*  *-* Cơ quan có thẩm quyền khác*:…….. (nếu có);*  - Các Phòng đăng ký kinh doanh;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………..... | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm …* |

**QUYẾT ĐỊNH  
Về việc huỷ bỏ quyết định thu hồi và khôi phục   
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện của doanh nghiệp**

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH CẤP TỈNH …**

Căn cứ Nghị định số …/2024/NĐ-CP ngày …/…/…. của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ khác *(nếu có)*....................................................................................;

Trên cơ sở xác định của Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao về việc doanh nghiệp không thuộc trường hợp phải thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện;

Trên cơ sở đề nghị của ...... (*tên cơ quan quản lý thuế*) tại văn bản số .... ngày .... về việc đề nghị khôi phục tình trạng pháp lý của doanh nghiệp sau khi doanh nghiệp đã bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp*,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**: Huỷ bỏ Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện sau:

*Đối với doanh nghiệp thì ghi:*

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh *(đối với trường hợp không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế)*: …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Do[[137]](#footnote-137):

- Ông/Bà: (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Chức danh:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Email:

Là người đại diện theo pháp luật.

Có các chi nhánh/văn phòng đại diện:

Tên, mã số, địa chỉ chi nhánh:

Tên, mã số, địa chỉ văn phòng đại diện:

*Đối với chi nhánh/văn phòng đại diện thì ghi:*

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số/mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại diện:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (*trường hợp không có mã số/mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại diện*):

Ngày cấp: ……/ ……/ ……Nơi cấp:

Là chi nhánh/văn phòng đại diện của doanh nghiệp sau:

Tên doanh nghiệp *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Do[[138]](#footnote-138):

Ông/Bà *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Chức danh:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Email:

Là người đại diện theo pháp luật.

**Điều 2**: Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao khôi phục Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện nêu tại Điều 1 Quyết định này, đồng thời đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, cập nhật tình trạng pháp lý của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh sang tình trạng đang hoạt động trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp bị thu hồi GCNĐKDN/GCNĐKHĐ CN/VPĐD;  - Cơ quan quản lý thuế *(tỉnh,thành phố nơi doanh nghiệp đăng ký trụ sở);*  *-* Cơ quan có thẩm quyền khác*:…….. (nếu có);*  - Các Phòng đăng ký kinh doanh;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………..... | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm …* |

**QUYẾT ĐỊNH  
Về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/  
văn phòng đại diện**

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH CẤP TỈNH …**

Căn cứ Nghị định số …/2024/NĐ-CP ngày …/…/…. của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông báo số ….. ngày …./…../….. của *(Tên Phòng Đăng ký kinh doanh)* về việc vi phạm của doanh nghiệp thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện;

Căn cứ yêu cầu của Tòa án về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện *(trường hợp thực hiện theo**yêu cầu của Tòa án, nếu có)*;

Căn cứ khác *(nếu có)*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**: Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện:

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số/mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại diện:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (*trường hợp không có mã số/mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại diện*): …………………..

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Là chi nhánh/văn phòng đại diện của doanh nghiệp sau:

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Do[[139]](#footnote-139):

Ông/Bà (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Là người đại diện theo pháp luật.

*Nội dung phần cuối của Quyết định thu hồi được ghi tương ứng với từng trường hợp như sau:*

*1. Đối với trường hợp doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện để thực hiện biện pháp cưỡng chế nợ thuế theo đề nghị của Cơ quan quản lý thuế:*

**Điều 2**: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ……../……../……..

*2. Đối với trường hợp còn lại:*

**Điều 2**: Doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động chi nhánh, địa điểm kinh doanh thuộc chi nhánh, văn phòng đại diện theo quy định.

**Điều 3:** Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao đăng tải quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện kèm theo Thông báo chi nhánh, địa điểm kinh doanh thuộc chi nhánh/văn phòng đại diện đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

**Điều 4:** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ……../……../……..

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp bị thu hồi GCNĐKHĐ chi nhánh/văn phòng đại diện;  - Cơ quan quản lý thuế *(tỉnh,thành phố nơi doanh nghiệp đăng ký trụ sở);*  *-* Cơ quan có thẩm quyền khác*:…….. (nếu có);*  - Các Phòng đăng ký kinh doanh;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: …………………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**  *……, ngày ……tháng ……năm ……* |

**QUYẾT ĐỊNH  
Về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện của lần đăng ký thay đổi/thông báo thay đổi**

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH CẤP TỈNH …**

Căn cứ Nghị định số …/2024/NĐ-CP ngày …/…/…. của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông báo số ….. ngày ..../…./….. của *(Tên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện)* về việc vi phạm của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện;

Căn cứ khác *(nếu có)*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện của lần đăng ký thay đổi/thông báo thay đổi sau:

Tên doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện (*ghi bằng chữ in hoa*)*:*

Mã số doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp*/*chi nhánh/văn phòng đại diện/mã số thuế*): ……………

Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ……………………

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Do[[140]](#footnote-140):

- Ông/Bà (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: ……../……./……… Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: ……./…../…… Ngày hết hạn: …../…./….. Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: ……………………………………. Fax:

Email: ………………………………………….

Là người đại diện theo pháp luật.

* *Đối với doanh nghiệp ghi:*

Có các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Tên, mã số, địa chỉ chi nhánh:

Tên, mã số, địa chỉ văn phòng đại diện:

Tên, mã số, địa chỉ địa điểm kinh doanh:

* *Đối với chi nhánh ghi:*

Có các địa điểm kinh doanh:

Tên, mã số, địa chỉ địa điểm kinh doanh:

Các lần đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi bị thu hồi:

*\* Đối với trường hợp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp*

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện đăng ký thay đổi lần thứ ….

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện đăng ký thay đổi lần thứ ….

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

*\* Đối với trường hợp thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp*

- Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện thay đổi lần thứ ….

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

- Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện thay đổi lần thứ ….

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

*(Trường hợp thực hiện theo**quyết định của Tòa án, thì ghi cụ thể nội dung theo quyết định của Tòa án)*

**Điều 2.** Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện trên cơ sở hồ sơ hợp lệ của lần đăng ký thay đổi/thông báo thay đổi thứ: ………

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: ……………………………………. Fax:

Email: …………………………………………. Website:

Do[[141]](#footnote-141):

- Ông/Bà: (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: ……../……./……… Dân tộc: ……………. Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: ……./…../……… Ngày hết hạn: …../…./…… Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: ……………………………………. Fax:

Email: ………………………………………….

Là người đại diện theo pháp luật.

*(Trường hợp thực hiện theo**quyết định của Tòa án, thì ghi cụ thể nội dung theo quyết định của Tòa án)*

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ……/…../…… Các Ông/Bà ………………… và ………………… có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp bị thu hồi GCNĐKHĐ/GCNĐKHĐ chi nhánh/văn phòng đại diện;  - Cơ quan quản lý thuế *(tỉnh,thành phố nơi doanh nghiệp đăng ký trụ sở);*  *-* Cơ quan có thẩm quyền khác*:…….. (nếu có);*  - Các Phòng đăng ký kinh doanh;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động**

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thông báo chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp sau đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động:

Tên doanh nghiệp:………………………………………………………….

Mã số doanh nghiệp: …………………………………….……………….

Địa chỉ trụ sở chính: ……………………………………………………….

Do[[142]](#footnote-142):

- Ông/Bà: ……………………………………………..…………………

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:………………………………………

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:…………………………………………

Ngày cấp: …..… ……/……… Nơi cấp: …………………….…….……

là người đại diện theo pháp luật.

Thông tin chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động:

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số/mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (*trường hợp không có mã số/mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh*): …………………..

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao đăng tải thông báo tình trạng chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/  
địa điểm kinh doanh**

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp: (*tên doanh nghiệp*) *.....................,* mã số doanh nghiệp: .........................................., địa chỉ trụ sở chính: .................................................., do Ông/Bà[[143]](#footnote-143): .............................. là người đại diện theo pháp luật như sau:

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh** (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoặc mã số thuế chi nhánh/văn phòng đại diện:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (*chỉ ghi nếu không có mã số chi nhánh/văn phòng đại diện và mã số thuế chi nhánh/văn phòng đại diện*): …………………..Ngày cấp: / / …… Nơi cấp:

**2. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**:

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ: …………….

Tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………

Xã/Phường/Thị trấn: ……………………………………………………

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: ………………………………

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp;  - Cục Hải quan … (*tỉnh, thành phố nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính*)(*để biết*);  - Cục Quản lý thị trường .... (*tỉnh, thành phố nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính*)(*để biết*);  - ……….;  - Lưu: ……. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…., ngày… tháng… năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc doanh nghiệp đang làm thủ tục giải thể[[144]](#footnote-144)1**

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thông báo doanh nghiệp sau đang làm thủ tục giải thể:

Tên doanh nghiệp:………………………………………………………….

Mã số doanh nghiệp: …………………………………….……………….

Địa chỉ trụ sở chính: ……………………………………………………….

Do[[145]](#footnote-145):

- Ông/Bà: ……………………………………………..…………………

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:………………………………………

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:…………………………………………

Ngày cấp: …..…/……/……… Nơi cấp: …………………….…….……

là người đại diện theo pháp luật.

*Trường hợp giải thể doanh nghiệp theo quy định tại Điều 208 Luật Doanh nghiệp thì ghi:*

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao đăng tải thông báo, nghị quyết, quyết định về việc giải thể của doanh nghiệp và các tài liệu kèm theo trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

*Trường hợp giải thể doanh nghiệp theo quy định tại Điều 209 Luật Doanh nghiệp (trừ trường hợp doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để thực hiện biện pháp cưỡng chế theo đề nghị của Cơ quan quản lý thuế) thì ghi:*

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao đăng tải quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…., ngày… tháng… năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc doanh nghiệp đã giải thể/chấm dứt tồn tại**

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao đã tiến hành cập nhật tình trạng pháp lý đối với doanh nghiệp sau:

Tên doanh nghiệp:………………………………………………………….

Mã số: …………………………………….……………….………………

Địa chỉ trụ sở chính: ……………………………………………………….

Do[[146]](#footnote-146):

- Ông/Bà: ……………………………………………..…………………

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:………………………………………

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:…………………………………………

Ngày cấp: …..…/……/……… Nơi cấp: …………………….…….……

là người đại diện theo pháp luật.

Tình trạng pháp lý của doanh nghiệp sau khi cập nhật: (*đã giải thể hoặc chấm dứt tồn tại*) *………………………….*

1. *Đối với trường hợp doanh nghiệp đã giải thể thì ghi:*

Lý do giải thể: .........................................................................................................

1. *Đối với trường hợp doanh nghiệp chấm dứt tồn tại thì ghi:*

Lý do chấm dứt tồn tại (*bị chia/bị hợp nhất/bị sáp nhập*)*:* ....................................

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tên, địa chỉ doanh nghiệp;  - Cục Thuế tỉnh, thành phố … (*để biết*);  - Cục Hải quan tỉnh, thành phố … (*để biết*);  - ……….;  - Lưu: ……. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: …………….  Mã hồ sơ: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …. tháng …. năm ….* |

**GIẤY BIÊN NHẬN  
Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/  
địa điểm kinh doanh**

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Ngày …./…./…. đã nhận của Ông/Bà:

Chứng minh nhân dân (*hoặc tên loại giấy tờ pháp lý của cá nhân khác*) số:

Điện thoại: Email:

01 bộ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh mã số: ……………. về việc ……………… của (Tên doanh nghiệp) ……………… Mã số doanh nghiệp (*nếu có*): …………………

Hồ sơ bao gồm:

1.

2.

3.

*Trường hợp Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao trả kết quả là giấy chứng nhận/giấy xác nhận/thông báo cho doanh nghiệp thì ghi:*

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: ngày … tháng … năm …

*Trường hợp Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao chỉ cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thì ghi:*

Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, thông tin đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp sẽ được cập nhật trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI NỘP**  (*Ký và ghi họ tên*) | **NGƯỜI NHẬN**  (*Ký và ghi họ tên*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ………… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày……tháng……năm……* |

**GIẤY BIÊN NHẬN  
Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/  
địa điểm kinh doanh qua mạng thông tin điện tử**

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Ngày …./…./…. đã nhận của Ông/Bà:

Chứng minh nhân dân (*hoặc tên loại giấy tờ pháp lý của cá nhân khác*) số:

Điện thoại: Email:

01 bộ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh qua mạng thông tin điện tử mã số: ……………. về việc ………………… của (*Tên doanh nghiệp*) ……………… Mã số doanh nghiệp (*nếu có*): …………………

Hồ sơ bao gồm:

1

2.

3.

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: ngày … tháng … năm …[[147]](#footnote-147)

Kết quả xử lý hồ sơ đăng ký doanh nghiệp sẽ được gửi vào địa chỉ thư điện tử và tài khoản truy cập Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp của Ông/Bà.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH** |

**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP**

**(*TÊN DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN*)**

**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt:

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên doanh nghiệp viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** ………………………………………………………...

**3. Ngày thành lập:** ……………………………………….....................................

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

………………………………………………………….........................................

Điện thoại: ………………………………….. Fax: ……………………………..

Email: ………………………………………. Website: ………………………..

**5. Ngành, nghề kinh doanh**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** | **Ngành, nghề kinh doanh chính** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**6. Vốn đầu tư** (*bằng số; bằng chữ; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*):

**7. Chủ doanh nghiệp**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

**8. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh/thành phố / Ban Quản lý khu công nghệ cao

**(*TÊN CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN*)**

**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt:

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** ………………………………………………………...

**3. Ngày thành lập:** ……………………………………….....................................

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

………………………………………………………….........................................

Điện thoại: ………………………………….. Fax: ……………………………..

Email: ………………………………………. Website: ………………………..

**5. Ngành, nghề kinh doanh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** |
|  |  |  |
|  |  |  |

**6. Vốn điều lệ:** ………..……

**7. Thông tin về chủ sở hữu**

***Đối với chủ sở hữu là cá nhân:***

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

***Đối với chủ sở hữu là tổ chức:***

Tên tổ chức (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở chính:

**8. Người đại diện theo pháp luật của công ty[[148]](#footnote-148):**

- Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Chức danh:………………………………………………………………

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh/thành phố / Ban Quản lý khu công nghệ cao

**(*TÊN CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN*)**

**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt:

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** ………………………………………………………...

**3. Ngày thành lập:** ……………………………………….....................................

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

………………………………………………………….........................................

Điện thoại: …………………………………..Fax: ……………………………..

Email: ………………………………………. Website: ………………………..

**5. Ngành, nghề kinh doanh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |
|  |  |  |

**6. Vốn điều lệ:**

**7. Danh sách thành viên :**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên thành viên | Quốc tịch | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Phần vốn góp  (*VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

**8. Người đại diện theo pháp luật của công ty[[149]](#footnote-149):**

- Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Chức danh:………………………………………………………………

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh/thành phố / Ban Quản lý khu công nghệ cao

**(*TÊN CÔNG TY CỔ PHẦN*)**

**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt:

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** ………………………………………………………...

**3. Ngày thành lập:** ……………………………………….....................................

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

………………………………………………………….........................................

Điện thoại: ………………………………….. Fax: ……………………………..

Email: ………………………………………. Website: ………………………..

**5. Ngành, nghề kinh doanh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |

**6. Vốn điều lệ** (*bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*):

Mệnh giá cổ phần:

Tổng số cổ phần:

**7. Cổ đông sáng lập:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên cổ đông | Quốc tịch | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần  (*VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**8. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên cổ đông | Quốc tịch | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần  (*VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**9. Người đại diện theo pháp luật của công ty[[150]](#footnote-150):**

- Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Chức danh:………………………………………………………………

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

**10. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh/thành phố / Ban Quản lý khu công nghệ cao

**(*TÊN CÔNG TY HỢP DANH*)**

**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt:

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** ………………………………………………………...

**3. Ngày thành lập:** ……………………………………….....................................

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

………………………………………………………….........................................

Điện thoại: ………………………………….. Fax: ……………………………..

Email: ………………………………………. Website: ………………………..

**5. Ngành, nghề kinh doanh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|  |  |  |

**6. Vốn điều lệ:**

**7. Danh sách thành viên hợp danh:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên thành viên hợp danh | Quốc tịch | Giấy tờ pháp lý của cá nhân | Địa chỉ liên lạc | Phần vốn góp  (*VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*) | Tỷ lệ (*%*) |
|  |  |  |  |  |  |  |

**8. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh/thành phố / Ban Quản lý khu công nghệ cao

**CÔNG BỐ THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP**

**1. Tên doanh nghiệp:** (*ghi thông tin mới nhất của doanh nghiệp*)

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt:

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên doanh nghiệp viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** ………………………………………………………...

**3. Nội dung thay đổi**

**Khối thông tin cũ:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Khối thông tin mới:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**4. Ngày cấp đăng ký thay đổi:** …………………………………………………

**8. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh/thành phố / Ban Quản lý khu công nghệ cao

**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP**

(*Áp dụng trong các trường hợp các loại công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp khác ngoài các nội dung Mẫu số 27, 28 Thông tư này*)

**PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH TỈNH/THÀNH PHỐ…**

**THÔNG BÁO**

**1. Tên doanh nghiệp:**

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt:

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên doanh nghiệp viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** ………………………………………………………...

**3. Ngày thành lập:** ……………………………………….....................................

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

………………………………………………………….........................................

**5. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh/thành phố / Ban Quản lý khu công nghệ cao

**6. Nội dung thông báo:** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…., ngày… tháng… năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc khôi phục Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện**

Căn cứ Nghị định số …/2024/NĐ-CP ngày …/…/…. của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp,

Căn cứ Quyết định số .... ngày .... tháng .... năm .... về việc huỷ bỏ Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện.

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thông báo về việc khôi phục Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diệnđối với doanh nghiệp sau:

Tên doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện /Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/*chi nhánh/văn phòng đại diện */mã số thuế*): …………… Ngày cấp …/…/…… Nơi cấp: ………

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Do[[151]](#footnote-151):

- Ông/Bà: (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Chức danh:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Email:

Là người đại diện theo pháp luật/người đứng đầu chi nhánh/văn phòng đại diện.

- Tình trạng pháp lý của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện sau khi khôi phục: …..

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Cơ quan quản lý thuế *(tỉnh,thành phố nơi doanh nghiệp đăng ký trụ sở);*  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |
| Số: ……………… | *……, ngày …… tháng …… năm ……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc cấp đăng ký doanh nghiệp**

*(Áp dụng cho đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử)*

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | (*Tên doanh nghiệp*)  Địa chỉ:(*Địa chỉ trụ sở chính*)  Mã số:(*Mã số doanh nghiệp/Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh*) |

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Sau khi xem xét hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử của doanh nghiệp, số biên nhận: ............ đã nhận ngày .../.../... về việc .............................., Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thông báo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của Ông/Bà đã được chấp thuận.

*Trường hợp Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao chỉ cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thì ghi:*

Thông tin đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp sẽ được cập nhật trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

*Trường hợp Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao trả kết quả là giấy chứng nhận/giấy xác nhận/thông báo cho doanh nghiệp thì ghi:*

Đề nghị Ông/Bà liên hệ Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao để nhận kết quả.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - ……….;  - Lưu: ....... | **PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH** |



|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH**  Số: ……………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO  
Về việc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/  
Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/  
Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh không có hiệu lực**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | (*Tên doanh nghiệp*)  Địa chỉ:(*Địa chỉ trụ sở chính*)  Mã số:(*Mã số doanh nghiệp/Số Giấy  chứng nhận đăng ký kinh doanh*) |

Phòng Đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: ……………………………………. Fax:

Email: …………………………………………. Website:

Căn cứ:

- Kết luận/biên bản làm việc ..............................................................

- Căn cứ khác *(nếu có)*:………………………………………….......

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao thông báo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh không có hiệu lực như sau: …………………… *(Ghi cụ thể nội dung tương ứng với các trường hợp theo quy định).*

Phòng Đăng ký kinh doanh/Ban quản lý khu công nghệ cao đăng tải thông báo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh không có hiệu lực trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp;  - Lưu: ….. | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH**  **CẤP TỈNH** (*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*) |



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*……, ngày ……tháng …… năm ……*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CUNG CẤP THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP**

Kính gửi:

**1. Thông tin người yêu cầu:**

Họ và tên (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: …./…./… Nơi cấp: ………… Ngày hết hạn (*nếu có*): …/…/…

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Email (*nếu có*):

Là người đại diện của (*nếu có*):

**2. Thông tin xuất biên lai:**

Tên cá nhân/tổ chức:

Địa chỉ:

**3. Thông tin yêu cầu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên sản phẩm** | **Số lượng sản phẩm** |
| 1 | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của … |  |
| 2 | Thông tin lịch sử 3 năm của doanh nghiệp … |  |
| 3 | Thông tin doanh nghiệp mới nhất của … |  |
| 4 | Sản phẩm khác  ………………………………………………………  ……………………………………………………… |  |

Tôi/(*Tên tổ chức*) cam kết không sử dụng thông tin về đăng ký doanh nghiệp vào các mục đích trái pháp luật; Không cố ý làm sai lệch nội dung thông tin đăng ký doanh nghiệp, chuyển nhượng thông tin đăng ký doanh nghiệp bất hợp pháp, sai đối tượng; Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về nội dung của Giấy đề nghị này; Chịu trách nhiệm hoàn toàn về mọi hậu quả pháp lý phát sinh nếu có theo quy định pháp luật.

**NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**

(*Ký và ghi họ tên*)[[152]](#footnote-152)

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CÁ NHÂN/**  **TỔ CHỨC**  Số: ………………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện**

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

*1. Trường hợp cá nhân đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Nghị định số …/2024/NĐ-CP thì ghi:*

Tôi là[[153]](#footnote-153) (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*):

Sinh ngày: / /

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Số CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Email *(nếu có)*: …………………. |

*2. Trường hợp tổ chức đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Nghị định số …/2024/NĐ-CP thì ghi:*

Tên tổ chức:

Mã số doanh nghiệp/Số Quyết định thành lập (*nếu có*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Họ và tên người đại diện:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân của người đại diện:

Ngày cấp: …./…./… Nơi cấp: ………… Ngày hết hạn (*nếu có*): …/…/…

Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện được cấp lần thứ … ngày …/…/… tại Phòng đăng ký kinh doanh tỉnh/thành phố ……… của:

Tên doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện /Mã số thuế:

Lý do đề nghị thu hồi:

Kèm theo Giấy đề nghị này có :

1.

2.

3.

…

Tôi/(Tên tổ chức) cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này và tài liệu kèm theo.

**NGƯỜI ĐỀ NGHỊ/NGƯỜI ĐẠI DIỆN**

(*Ký và ghi họ tên*)[[154]](#footnote-154)

**Phụ lục II**

**DANH MỤC CHỮ CÁI VÀ KÝ HIỆU SỬ DỤNG TRONG ĐẶT TÊN DOANH NGHIỆP/**

**ĐƠN VỊ PHỤ THUỘC CỦA DOANH NGHIỆP**

*(Kèm theo định số …/2024/NĐ-CP ngày … tháng … năm 2024 của Chính phủ)*

**1. Danh mục chữ cái**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chữ in hoa** | **Chữ in thường** | **Chữ in hoa** | **Chữ in thường** |
| A | a | N | n |
| Ă | ă | O | o |
| Â | â | Ơ | ơ |
| B | b | Ô | ô |
| C | c | P | p |
| D | d | Q | q |
| Đ | đ | R | r |
| E | e | S | s |
| Ê | ê | T | t |
| F | f | U | u |
| G | g | Ư | ư |
| H | h | V | v |
| I | i | W | w |
| J | j | X | x |
| K | k | Y | y |
| L | l | Z | z |
| M | m |  |  |

**2. Danh mục ký hiệu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| % | & | , |
| ( | ) | . |
| - | + | : |
| \ | / | ; |
| “ | ” | ‘ |
| ’ | \* |  |

1. Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định kê khai thông tin vào phần này. [↑](#footnote-ref-1)
2. , 3 Trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện qua mạng thông tin điện tử thì người nộp hồ sơ scan Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện) trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử và nộp trực tiếp bản chính Giấy này tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Điều 24 Nghị định số .../2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-2)
3. [↑](#footnote-ref-3)
4. Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-4)
5. - Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

   - Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.

   - Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp. [↑](#footnote-ref-5)
6. Chỉ kê khai trong trường hợp thành lập mới. Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia tăng tại chỉ tiêu này. [↑](#footnote-ref-6)
7. 7 Không kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-7)
8. Chỉ chọn cam kết hoặc “quyền sở hữu” hoặc “quyền sử dụng”. [↑](#footnote-ref-8)
9. 8 Chủ doanh nghiệp tư nhân ký trực tiếp vào phần này.

   Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-9)
10. Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định kê khai thông tin vào phần này. [↑](#footnote-ref-10)
11. 2 Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty sau chuyển đổi kê khai thông tin vào phần này. [↑](#footnote-ref-11)
12. 3 , 4 Trường hợp đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viêntrên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện qua mạng thông tin điện tử thì người nộp hồ sơ scan Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện) trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử và nộp trực tiếp bản chính Giấy này tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Điều 24 Nghị định số .../2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-12)
13. 5 Kê khai trong trường hợp có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp dẫn đến thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-13)
14. 6 Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-14)
15. 7 Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-15)
16. 8 - Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

    - Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.

    - Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp. [↑](#footnote-ref-16)
17. 9 Chỉ kê khai trong trường hợp thành lập mới. Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia tăng tại chỉ tiêu này. [↑](#footnote-ref-17)
18. 10 Không kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-18)
19. 11 Chỉ chọn cam kết hoặc “quyền sở hữu” hoặc “quyền sử dụng”. [↑](#footnote-ref-19)
20. 12 - Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty sau chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-20)
21. Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định kê khai thông tin vào phần này. [↑](#footnote-ref-21)
22. 2 Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty sau chuyển đổi kê khai thông tin vào phần này. [↑](#footnote-ref-22)
23. 3, 4 Trường hợp đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viêntrở lên trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện qua mạng thông tin điện tử thì người nộp hồ sơ scan Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện) trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử và nộp trực tiếp bản chính Giấy này tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Điều 24 Nghị định số .../2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-23)
24. 5 Kê khai trong trường hợp có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp dẫn đến thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-24)
25. 6 Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-25)
26. 7 Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-26)
27. 8 - Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

    - Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.

    - Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp. [↑](#footnote-ref-27)
28. 9 Chỉ kê khai trong trường hợp thành lập mới. Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia tăng tại chỉ tiêu này. [↑](#footnote-ref-28)
29. 10 Không kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-29)
30. 11 Chỉ chọn cam kết hoặc “quyền sở hữu” hoặc “quyền sử dụng”. [↑](#footnote-ref-30)
31. 12 - Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty sau chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-31)
32. Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định kê khai thông tin vào phần này. [↑](#footnote-ref-32)
33. 2 Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch Hội đồng quản trị của công ty sau chuyển đổi kê khai thông tin vào phần này. [↑](#footnote-ref-33)
34. 3, 4 Trường hợp đăng ký thành lập công ty cổ phần trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện qua mạng thông tin điện tử thì người nộp hồ sơ scan Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện) trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử và nộp trực tiếp bản chính Giấy này tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Điều 24 Nghị định số .../2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-34)
35. 5 Kê khai trong trường hợp có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp dẫn đến thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-35)
36. 6 Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-36)
37. 7 Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-37)
38. 8 - Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

    - Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý. [↑](#footnote-ref-38)
39. 9 Chỉ kê khai trong trường hợp thành lập mới. Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia tăng tại chỉ tiêu này. [↑](#footnote-ref-39)
40. 10 Không kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-40)
41. 11 Chỉ chọn cam kết hoặc “quyền sở hữu” hoặc “quyền sử dụng”. [↑](#footnote-ref-41)
42. 12 - Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch Hội đồng quản trị của công ty sau chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-42)
43. 1 Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định kê khai thông tin vào phần này. [↑](#footnote-ref-43)
44. 2, 3 Trường hợp đăng ký thành lập công ty hợp danh trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện qua mạng thông tin điện tử thì người nộp hồ sơ scan Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện) trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử và nộp trực tiếp bản chính Giấy này tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Điều 24 Nghị định số .../2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-44)
45. 4 Kê khai trong trường hợp có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp dẫn đến thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-45)
46. 5 Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-46)
47. 6 - Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

    - Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.

    - Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp. [↑](#footnote-ref-47)
48. 7 Chỉ kê khai trong trường hợp thành lập mới. Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia tăng tại chỉ tiêu này. [↑](#footnote-ref-48)
49. 8 Không kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-49)
50. 9 Chỉ chọn cam kết hoặc “quyền sở hữu” hoặc “quyền sử dụng”. [↑](#footnote-ref-50)
51. 10 Các thành viên hợp danh của công ty ký trực tiếp vào phần này.

    Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-51)
52. Nếu cột số 4 kê khai Số định danh cá nhân thì không phải kê khai các cột số 5, 6, 7. [↑](#footnote-ref-52)
53. Ghi phần vốn góp của từng thành viên. Giá trị ghi bằng số theo đơn vị VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, ghi bằng số, loại ngoại tệ (nếu có). [↑](#footnote-ref-53)
54. Loại tài sản góp vốn bao gồm: Đồng Việt Nam; Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ); Vàng; Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật; Tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản).

    Có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

    4 - Trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp, thời hạn góp vốn là thời hạn thành viên dự kiến hoàn thành việc góp vốn.

    - Trường hợp đăng ký tăng vốn điều lệ, thời hạn góp vốn là thời điểm thành viên hoàn thành việc góp vốn.

    - Các trường hợp khác ngoài các trường hợp nêu trên, thành viên không kê khai thời hạn góp vốn.

    5 - Thành viên là cá nhân ký trực tiếp vào phần này.

    - Đối với thành viên là tổ chức thì kê khai thêm thông tin người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền theo mẫu tại Mẫu số 10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

    - Trường hợp thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, thành viên có phần vốn góp không thay đổi không bắt buộc phải ký vào phần này.

    - Trường hợp đăng ký/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài thì không cần chữ ký tại phần này.

    6 - Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty sau chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-54)
55. Nếu cột số 9 kê khai Số định danh cá nhân thì không phải kê khai các cột số 4, 5, 6. [↑](#footnote-ref-55)
56. 2 Ghi giá trị vốn cổ phần của từng cổ đông sáng lập. Tài sản hình thành giá trị vốn cổ phần của từng cổ đông sáng lập cần được liệt kê cụ thể: tên loại tài sản góp vốn cổ phần; số lượng từng loại tài sản góp vốn cổ phần; giá trị còn lại của từng loại tài sản góp vốn cổ phần; thời điểm góp vốn cổ phần của từng loại tài sản. Giá trị ghi bằng số theo đơn vị VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (ghi bằng số, loại ngoại tệ), nếu có. [↑](#footnote-ref-56)
57. 3 Loại tài sản góp vốn bao gồm: Đồng Việt Nam; Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ); Vàng; Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật; Tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản).

    Có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

    4 Khi đăng ký thành lập doanh nghiệp, thời hạn góp vốn là thời hạn cổ đông sáng lập dự kiến hoàn thành việc góp vốn. Các trường hợp khác không kê khai thời hạn góp vốn.

    5 - Cổ đông sáng lập là cá nhân ký trực tiếp vào phần này.

    - Đối với cổ đông sáng lập là tổ chức thì kê khai thêm thông tin người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền theo mẫu tại Mẫu số 10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

    - Trường hợp đăng ký/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài thì không cần chữ ký tại phần này.

    6 - Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch Hội đồng quản trị của công ty sau chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-57)
58. Ghi giá trị vốn cổ phần của từng cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài. Tài sản hình thành giá trị vốn cổ phần của từng cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài cần được liệt kê cụ thể: tên loại tài sản góp vốn cổ phần; số lượng từng loại tài sản góp vốn cổ phần; giá trị còn lại của từng loại tài sản góp vốn cổ phần; thời điểm góp vốn cổ phần của từng loại tài sản. Giá trị ghi bằng số theo đơn vị VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (ghi bằng số, loại ngoại tệ), nếu có. [↑](#footnote-ref-58)
59. 2 Loại tài sản góp vốn bao gồm: Đồng Việt Nam; Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ); Vàng; Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật; Tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản).

    Có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

    3 - Trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp, thời hạn góp vốn là thời hạn cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài dự kiến hoàn thành việc góp vốn.

    - Trường hợp đăng ký tăng vốn điều lệ, thời hạn góp vốn là thời điểm cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài hoàn thành việc góp vốn.

    - Các trường hợp khác ngoài các trường hợp nêu trên, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài không kê khai thời hạn góp vốn.

    4 - Cổ đông là cá nhân nước ngoài ký trực tiếp vào phần này.

    - Đối với cổ đông là tổ chức thì kê khai thêm thông tin người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền theo mẫu tại Mẫu số 10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

    - Trường hợp thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, cổ đông có giá trị vốn cổ phần không thay đổi không bắt buộc phải ký vào phần này.

    - Trường hợp đăng ký/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài thì không cần chữ ký tại phần này. [↑](#footnote-ref-59)
60. 5 - Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch Hội đồng quản trị của công ty sau chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-60)
61. 1 Nếu cột số 9 kê khai Số định danh cá nhân thì không phải kê khai các cột số 4, 5, 6. [↑](#footnote-ref-61)
62. 2 Ghi phần vốn góp của từng thành viên. Tài sản hình thành phần vốn góp của từng thành viên cần được liệt kê cụ thể: tên loại tài sản góp vốn; số lượng từng loại tài sản góp vốn; giá trị còn lại của từng loại tài sản góp vốn; thời điểm góp vốn của từng loại tài sản. [↑](#footnote-ref-62)
63. 3 Loại tài sản góp vốn bao gồm:

    - Đồng Việt Nam

    - Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ)

    - Vàng

    - Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật

    - Tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản)

    Có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

    4 - Trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp, thời hạn góp vốn là thời hạn thành viên dự kiến hoàn thành việc góp vốn.

    - Trường hợp đăng ký tăng vốn điều lệ, thời hạn góp vốn là thời điểm thành viên hoàn thành việc góp vốn.

    - Các trường hợp khác ngoài các trường hợp nêu trên, thành viên không kê khai thời hạn góp vốn.

    5 Trường hợp đăng ký/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài thì không cần chữ ký tại phần này. [↑](#footnote-ref-63)
64. Áp dụng cho Chủ sở hữu/Thành viên công ty TNHH/Cổ đông sáng lập/Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức. Doanh nghiệp lựa chọn kê khai người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo uỷ quyền. [↑](#footnote-ref-64)
65. 2 Nếu cột số 9 kê khai Số định danh cá nhân thì không phải kê khai các cột số 5, 6, 7. [↑](#footnote-ref-65)
66. 3 Không phải kê khai phần này đối với trường hợp kê khai người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-66)
67. 4 Người được kê khai thông tin ký vào phần này. Người đại diện theo uỷ quyền không thay đổi không bắt buộc phải ký vào phần này. [↑](#footnote-ref-67)
68. 5 Tỷ lệ % của phần vốn góp được ủy quyền đại diện trên tổng số vốn góp của thành viên đó tại doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-68)
69. 6 - Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chủ tịch Hội đồng quản trị của công ty sau chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-69)
70. Kê khai trong trường hợp có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp dẫn đến thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-70)
71. 1 Chỉ chọn cam kết hoặc “quyền sở hữu” hoặc “quyền sử dụng”. [↑](#footnote-ref-71)
72. 1 - Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

    - Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

    - Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Mẫu IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư. [↑](#footnote-ref-72)
73. 1 Trường hợp doanh nghiệp kê khai hình thức hạch toán là Hạch toán độc lập tại chỉ tiêu 5 thì bắt buộc phải kê khai thông tin về Kế toán trưởng/phụ trách kế toán tại chỉ tiêu 2. [↑](#footnote-ref-73)
74. 2 Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-74)
75. 3 - Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

    - Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.

    - Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp. [↑](#footnote-ref-75)
76. 1 Trường hợp cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sử dụng Mẫu số 18, không sử dụng mẫu này. [↑](#footnote-ref-76)
77. 1 Trường hợp đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật đồng thời đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp thì Chủ tịch Công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty ký trực tiếp vào phần này.

    Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-77)
78. Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp sau khi thay đổi công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-78)
79. - Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng quản trị ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp Chủ sở hữu công ty là tổ chức thì Chủ tịch công ty hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-79)
80. Người được tặng cho/Người thừa kế/Người mua ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-80)
81. Không có phần này trong trường hợp thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân do thừa kế. Trong các trường hợp tặng cho, bán doanh nghiệp tư nhân, chủ doanh nghiệp tư nhân ký trực tiếp vào phần này.

    1, 2 Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-81)
82. Kê khai trong trường hợp có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp dẫn đến thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-82)
83. 2 Chủ sở hữu mới/Người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu mới ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-83)
84. 3 Không có phần này trong trường hợp thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên do thừa kế. Trong các trường hợp khác, chủ sở hữu cũ/Người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu cũ ký trực tiếp vào phần này.

    2, 3 Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-84)
85. Người thuê doanh nghiệp tư nhân ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-85)
86. Chủ doanh nghiệp tư nhân ký trực tiếp vào phần này.

    1, 2 Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-86)
87. Việc ghi ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 7 Nghị định số …/2024/NĐ-CP. [↑](#footnote-ref-87)
88. Trường hợp chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận. [↑](#footnote-ref-88)
89. Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12. Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý; tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp. [↑](#footnote-ref-89)
90. Chỉ chọn cam kết hoặc “quyền sở hữu” hoặc “quyền sử dụng”. [↑](#footnote-ref-90)
91. - Trường hợp đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh trực thuộc doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp thông báo lập địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc người đứng đầu chi nhánh ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-91)
92. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

    Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-92)
93. - Trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh trực thuộc doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc người đứng đầu chi nhánh ký trực tiếp vào phần này.

    - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-93)
94. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-94)
95. - Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

    - Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

    - Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Mẫu IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

    - Doanh nghiệp chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh làm ngành, nghề kinh doanh chính. Cách ghi ngành, nghề kinh doanh thực hiện theo Điều 7 Nghị định số .../2024/NĐ-CP. [↑](#footnote-ref-95)
96. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

    Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-96)
97. - Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

    - Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

    - Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Mẫu IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư. [↑](#footnote-ref-97)
98. ,3,4 Thành viên, cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài không bắt buộc phải ký vào danh sách thành viên, danh sách cổ đông sáng lập, danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài. [↑](#footnote-ref-98)
99. 5 Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-99)
100. 6 Trường hợp doanh nghiệp kê khai hình thức hạch toán là Hạch toán độc lập tại chỉ tiêu 11.4 thì bắt buộc phải kê khai thông tin về Kế toán trưởng/phụ trách kế toán tại chỉ tiêu 11.2 [↑](#footnote-ref-100)
101. 7 Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12. Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý; Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp. [↑](#footnote-ref-101)
102. 8 Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia tăng tại chỉ tiêu này. [↑](#footnote-ref-102)
103. 9 Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

     Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-103)
104. 1 Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12. Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý; Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp. [↑](#footnote-ref-104)
105. 2 Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu chi nhánh ký trực tiếp vào phần này.

     Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-105)
106. Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-106)
107. , 3, 4 Thành viên, cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài không bắt buộc phải ký vào danh sách thành viên, danh sách cổ đông sáng lập, danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài. [↑](#footnote-ref-107)
108. 5 Trường hợp doanh nghiệp kê khai hình thức hạch toán là Hạch toán độc lập tại chỉ tiêu 11.4 thì bắt buộc phải kê khai thông tin về Kế toán trưởng/phụ trách kế toán tại chỉ tiêu 11.2. [↑](#footnote-ref-108)
109. 6 Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12. Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý; Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp. [↑](#footnote-ref-109)
110. 7 Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

     Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-110)
111. 1 Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12. Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý; Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp. [↑](#footnote-ref-111)
112. 2 Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/Người đứng đầu chi nhánh ký trực tiếp vào phần này.

     Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-112)
113. - Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh trực thuộc doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

     - Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc người đứng đầu chi nhánh ký trực tiếp vào phần này.

     - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-113)
114. Doanh nghiệp gửi thông báo đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp, chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đã đăng ký chậm nhất 03 ngày làm việc trước khi tạm ngừng kinh doanh/hoạt động. [↑](#footnote-ref-114)
115. Kê khai thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-115)
116. Số điện thoại của người đại diện theo pháp luật phải trùng với số điện thoại đã kê khai trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. [↑](#footnote-ref-116)
117. Doanh nghiệp gửi thông báo đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp, chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đã đăng ký chậm nhất 03 ngày làm việc trước khi tiếp tục kinh doanh/hoạt động trước thời hạn đã thông báo. [↑](#footnote-ref-117)
118. - Trường hợp tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với doanh nghiệp, chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh trực thuộc doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

     - Trường hợp tạm ngừng kinh doanh/Tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc người đứng đầu chi nhánh ký trực tiếp vào phần này.

     - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-118)
119. - Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh trực thuộc doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

     - Trường hợp chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc người đứng đầu chi nhánh ký trực tiếp vào phần này.

     - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-119)
120. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

     Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-120)
121. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

     Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-121)
122. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

     Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-122)
123. Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định kê khai thông tin vào phần này. [↑](#footnote-ref-123)
124. 2 Không ghi trong trường hợp đề nghị công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài. [↑](#footnote-ref-124)
125. 3 Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

     Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-125)
126. Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định kê khai thông tin vào phần này. [↑](#footnote-ref-126)
127. Không ghi trong trường hợp đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài. [↑](#footnote-ref-127)
128. Người đã ký tại hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được đề nghị dừng thực hiện ký trực tiếp vào phần này.

     Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-128)
129. 1 1. Trường hợp bản Cam kết này nộp cùng hồ sơ đăng ký doanh nghiệp mới thì những người ký cam kết là:

     a. Đối với doanh nghiệp tư nhân: Chủ doanh nghiệp tư nhân.

     b. Đối với công ty hợp danh: Các thành viên hợp danh.

     c. Đối với công ty trách nhiệm hữu hạn:

     - Các thành viên là cá nhân;

     - Người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền đối với thành viên là tổ chức.

     d. Đối với công ty cổ phần.

     - Cổ đông sáng lập là cá nhân. Cổ đông khác là cá nhân, nếu cổ đông này đồng ý với nội dung cam kết trên và mong muốn ký vào bản cam kết này cùng với cổ đông sáng lập;

     - Người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền đối với cổ đông sáng lập là tổ chức;

     - Người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền đối với cổ đông khác là tổ chức, nếu cổ đông này đồng ý với nội dung cam kết trên và mong muốn ký vào bản cam kết này cùng với cổ đông sáng lập.

     2. Trường hợp bản Cam kết này nộp sau khi doanh nghiệp đã được đăng ký và thành lập, thì người sau đây ký và ghi họ tên:

     - Đối với doanh nghiệp tư nhân: Chủ doanh nghiệp tư nhân;

     - Đối với công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần: Người đại diện theo pháp luật.

     3. Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-129)
130. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

     Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-130)
131. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-131)
132. Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật [↑](#footnote-ref-132)
133. Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-133)
134. Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-134)
135. 1 Không có chữ ký, con dấu tại mục này. [↑](#footnote-ref-135)
136. Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-136)
137. Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-137)
138. Ghi thông tin của tất cả người đại điện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-138)
139. Ghi thông tin của tất cả người đại điện theo pháp luật trong trường hợp doanh nghiệp có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-139)
140. Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-140)
141. Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-141)
142. Ghi tên của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-142)
143. Ghi tên của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-143)
144. 1 Thông báo này không áp dụng trong trường hợp doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để thực hiện biện pháp cưỡng chế theo đề nghị của Cơ quan quản lý thuế. [↑](#footnote-ref-144)
145. Ghi tên của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-145)
146. Ghi tên của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-146)
147. Trường hợp hồ sơ được tiếp nhận trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp sau giờ hành chính hoặc vào ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định thì thời hạn trả kết quả là trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày làm việc kế tiếp của ngày hồ sơ được tiếp nhận. [↑](#footnote-ref-147)
148. Ghi tên của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-148)
149. Ghi tên của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-149)
150. Ghi tên của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-150)
151. Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp doanh nghiệp có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật. [↑](#footnote-ref-151)
152. Người đề nghị/Người đại diện của tổ chức ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-152)
153. Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định kê khai thông tin vào phần này. [↑](#footnote-ref-153)
154. Người đề nghị/Người đại diện của tổ chức ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-154)